

Hướng dẫn
Sử dụng Tư vấn
đối với Ngân hàng Phát triển Châu Á
và Các bên vay vốn

Tháng 7 năm 2013



ADB

Hướng dẫn

Sử dụng Tư vấn

đối với Ngân hàng Phát triển Châu Á
và Các bên vay vốn

Tháng 7 năm 2013

Asian Development Bank

© Ngân hàng Phát triển Châu Á 2013

Bảo hộ tất cả mọi quyền. Xuất bản năm 2013.
In tại Philippines

ISBN 978-92-9254-184-2 (Bản in)
ISBN 978-92-9254-185-9 (Bản PDF)
Lô ấn phẩm số TIM135819

Danh mục Dữ liệu ấn phẩm cập nhật

Ngân hàng Phát triển Châu Á

Hướng dẫn Sử dụng Tư vấn đối với Ngân hàng Phát triển Châu Á và Các bên vay vốn
Mandaluyong, Philippines, Ngân hàng Phát triển Châu Á 2013

1. Tư vấn I. Ngân hàng Phát triển Châu Á

Tài liệu này được dịch từ nguyên bản tiếng Anh với mục đích phục vụ đồng đảo bạn đọc. Tuy nhiên, tiếng Anh vẫn là ngôn ngữ chính của Ngân hàng Phát triển Châu Á và chỉ có nguyên bản tiếng Anh của tài liệu này là mới đáng tin cậy (nghĩa là chỉ nguyên bản tiếng Anh được chính thức công nhận và có hiệu lực). Do vậy, các trích dẫn cần dựa vào nguyên bản tiếng Anh của tài liệu này.

Asian Development Bank
6 ADB Avenue Mandaluyong City
1550 Metro Manila Philippines
Tel +63 2 632 4444
Fax +63 2 636 2444
www.adb.org

Để đặt hàng, xin vui lòng liên hệ:
Vụ Quan hệ Đối ngoại ADB
Fax +63 2 636 2648
adbpub@adb.org

Mục lục

I. Giới thiệu và chính sách

1.1	Mục đích	1
1.4	Các Tiêu chí chung	2
1.7	Phạm vi áp dụng	3
1.10	Mâu thuẫn lợi ích	4
1.12	Lợi thế cạnh tranh không bình đẳng	6
1.13	Tính hợp lệ	6
1.14	Liên doanh giữa các chuyên gia tư vấn	7
1.15	Ký hợp đồng trước và tài trợ hồi tố	8
1.16	Đánh giá, hỗ trợ và giám sát của ADB	8
1.18	Mua sắm không hợp lệ	9
1.19	Các tham chiếu đối với ADB	9
1.20	Phát triển năng lực	10
1.21	Đào tạo hoặc chuyển giao kiến thức	10
1.22	Ngôn ngữ	10
1.23	Gian lận và Tham nhũng	11
1.26	Đánh giá thực hiện	12
1.27	Kế hoạch mua sắm	13

II. Thủ tục

A. Hình thức tuyển dụng

		14
2.1	Tuyển dụng công ty tư vấn	14
2.2	Lựa chọn dựa vào chất lượng và chi phí (QCBS)	14
2.23	Lựa chọn dựa vào chất lượng (QBS)	20
2.26	Lựa chọn theo mức ngân sách cố định (FBS)	21
2.27	Lựa chọn chi phí thấp nhất (LCS)	21
2.28	Lựa chọn theo chất lượng tư vấn (CQS)	22
2.29	Lựa chọn từ một nguồn (SSS)	22
2.33	Thông lệ thương mại	24
2.34	Tuyển dụng chuyên gia tư vấn độc lập	24

2.35	Tuyển dụng các chuyên gia tư vấn đặc biệt	24
2.36	Chuyên gia nguồn	25
2.37	Liên Hợp Quốc (LHQ) và các Cơ quan có chuyên môn đặc biệt môn khác	25
2.38	Các tổ chức phi chính phủ (NGO)	25
2.39	Đại lý mua sắm (PAs)	26
2.40	Đại lý kiểm tra giám sát	26
2.41	Ngân hàng	27
2.42	Kiểm toán	27
2.43	Nhiệm vụ cung cấp dịch vụ	28
B. Các loại hợp đồng		28
2.45	Hợp đồng trên cơ sở thời gian	28
2.46	Hợp đồng theo mức phí trả trước và/hoặc phí dự phòng (thành công)	28
2.47	Hợp đồng tư vấn không thời hạn (hợp đồng về giá)	29
2.48	Hợp đồng trọn gói	29
2.49	Hợp đồng theo tiến độ thực hiện	29
C. Các quy định hợp đồng quan trọng cho Khoản vay		30
2.51	Tiền tệ	30
2.52	Điều chỉnh giá	30
2.53	Điều khoản thanh toán	30
2.55	Bảo lãnh thanh toán trước	31
2.56	Đóng góp của Bên vay	31
2.57	Xung đột lợi ích	31
2.58	Trách nhiệm chuyên môn	32
2.59	Thay thế nhân sự	32
2.60	Luật được áp dụng và Giải quyết tranh chấp	32
D. Giám sát và đánh giá tình hình thực hiện		33
2.61	Giám sát quá trình tuyển dụng	33
2.62	Đánh giá tình hình thực hiện	33
Phụ lục		
Phụ lục 1	Tóm tắt thủ tục QCBS và thủ tục QBS	34
Phụ lục 2	Hướng dẫn cho các chuyên gia tư vấn của các dự án khoản vay	36

I. Giới thiệu và các chính sách

Mục đích

1.1 Mục đích chính của Hướng dẫn này là đưa ra các chính sách và thủ tục của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) để lựa chọn, ký hợp đồng và giám sát các chuyên gia tư vấn cần thiết cho các dự án khoản vay và hỗ trợ kỹ thuật (HTKT) được tài trợ một phần hoặc toàn bộ từ các khoản vay của ADB, các khoản viện trợ không hoàn lại của ADB, hoặc các nguồn tài trợ do ADB quản lý. Hướng dẫn này trình bày các chính sách và thủ tục đang được ADB áp dụng; giải thích cụ thể hơn sẽ được nêu trong hướng dẫn quản lý dự án của ADB (PAI)¹, và/hoặc yêu cầu nộp đề xuất chuẩn (RFP).²

1.2 Hiệp định khoản vay, hiệp định viện trợ không hoàn lại hoặc văn kiện HTKT,³ nếu được áp dụng, sẽ điều chỉnh mối quan hệ pháp lý giữa bên nhận và ADB, và Hướng dẫn này sẽ được áp dụng đối với việc thuê tuyển tư vấn như được quy định trong các hiệp định liên quan. Các quyền lợi và nghĩa vụ của Bên vay⁴ hoặc ADB và các chuyên gia tư vấn sẽ tuân theo các yêu cầu nộp đề xuất chuẩn (RFP) cụ thể do Bên vay hoặc ADB phát hành và theo hợp đồng do Bên vay hoặc ADB ký với chuyên gia tư vấn, chứ không căn cứ theo quy định của Hướng dẫn này, hiệp định khoản vay, hiệp định viện trợ không hoàn lại hoặc văn kiện HTKT. Không có bên

¹ Có thể tham khảo PAIs trên mạng website của ADB, www.adb.org.

² Mẫu đề xuất chuẩn (RFP) cho các khoản vay được xây dựng hài hoà với các mẫu khác của các ngân hàng phát triển thành viên và có thể tham khảo trên mạng website của ADB, www.adb.org.

³ Đối với các HTKT do ADB tài trợ, nước nhận HTKT sẽ có một Hiệp định Khung "tổng thể" về HTKT với ADB để điều chỉnh mối quan hệ pháp lý chung giữa ADB và nước nhận HTKT cho tất cả các dự án HTKT do ADB tài trợ cho nước đó. Tuy nhiên, đối với một dự án HTKT cụ thể, văn kiện HTKT sẽ được ký giữa ADB và nước nhận HTKT. Văn kiện HTKT thường bao gồm các quy định trong Hiệp định Khung về HTKT và các quy định trong văn kiện HTKT để đề xuất phê duyệt HTKT.

⁴ Khái niệm "bên vay" được đề cập trong Hướng dẫn này bao gồm các cơ quan thực hiện và/hoặc cơ quan điều hành chịu trách nhiệm về dự án do ADB tài trợ trong trường hợp bên vay (hoặc bên nhận viện trợ không hoàn lại) không trực tiếp điều hành dự án này.

nào ngoài các bên tham gia hiệp định khoản vay, hiệp định viện trợ không hoàn lại hoặc văn kiện HTKT sẽ có quyền nhận các quyền lợi hoặc yêu cầu nguồn tiền của khoản vay, khoản viện trợ không hoàn lại hoặc HTKT.

1.3 Vì mục đích của Hướng dẫn này, khái niệm chuyên gia tư vấn bao gồm nhiều tổ chức tư nhân và công cộng, kể cả các công ty tư vấn quốc tế⁵ và trong nước,⁶ các công ty kỹ thuật, các công ty xây dựng, công ty quản lý, đại lý mua sắm, công ty giám sát, công ty kiểm toán, các tổ chức của UNDP và các tổ chức đa quốc gia khác, các trường đại học, các viện nghiên cứu, các cơ quan Chính phủ, các tổ chức phi chính phủ (NGO), và các cá nhân khác.⁷ ADB hoặc Bên vay sử dụng các tổ chức tư vấn này để hỗ trợ các hoạt động như tư vấn chính sách, cải cách thể chế, quản lý, dịch vụ kỹ thuật, giám sát xây dựng, dịch vụ tài chính, dịch vụ mua sắm, nghiên cứu môi trường và xã hội, và xác định, chuẩn bị và thực hiện các dự án để bổ sung năng lực của ADB hoặc Bên vay trong các lĩnh vực này.

Các tiêu chí chung

1.4 Thông thường, Bên vay chịu trách nhiệm lựa chọn, thuê tuyển và giám sát các chuyên gia tư vấn được tài trợ từ khoản vay,⁸ và ADB chịu trách nhiệm lựa chọn, thuê tuyển và giám sát các chuyên gia tư vấn được tài trợ từ nguồn viện trợ HTKT.⁹ Tuy các quy định và thủ tục cụ thể áp dụng để tuyển dụng chuyên gia tư vấn sẽ phụ thuộc vào điều kiện cụ thể của từng trường hợp, nhưng chính sách của ADB về quy trình lựa chọn sẽ tuân theo 6 tiêu chí chính sau đây:

- (a) Nhu cầu về dịch vụ chất lượng cao;
- (b) Nhu cầu về tính kinh tế và tính hiệu quả;
- (c) Sự cần thiết để tạo cơ hội cho tất cả các chuyên gia tư vấn có năng lực cung cấp các dịch vụ do ADB tài trợ;

⁵ “Tư vấn quốc tế” có nghĩa là công ty tư vấn được thành lập tại các quốc gia hợp lệ, kể cả bên vay, hoặc một cá nhân có quốc tịch của quốc gia hợp lệ kể cả quốc tịch của bên vay.

⁶ “Tư vấn trong nước” có nghĩa là công ty hoặc chuyên gia tư vấn của bên vay mà được thành lập và đã đăng ký văn phòng tại bên vay, hoặc một cá nhân có quốc tịch của nước đó.

⁷ Chuyên gia tư vấn độc lập, xem đoạn 2.34.

⁸ Các chuyên gia tư vấn bao gồm tư vấn được thuê tuyển theo các dự án đầu tư được viện trợ không hoàn lại một phần hoặc hoàn toàn từ nguồn vốn ưu đãi của ADB (ADF).

⁹ Để tăng tính sở hữu của các dự án HTKT và cải thiện tính bền vững lợi ích của dự án, trong trường hợp đặc biệt ADB có thể ủy quyền cho bên vay (gọi là HTKT được “phân cấp”) để tuyển dụng và giám sát chuyên gia tư vấn HTKT.

- (d) Mỗi quan tâm của ADB trong việc khuyến khích phát triển và sử dụng các chuyên gia tư vấn trong nước của các nước thành viên đang phát triển (DMC);
- (e) Sự cần thiết về tính minh bạch trong quy trình lựa chọn; và
- (f) Sự cần thiết phải chú trọng vào việc chống tham nhũng và quy tắc đạo đức.

1.5 Trong nhiều trường hợp, ADB cho rằng việc tuân thủ tốt nhất các tiêu chí trên là thông qua việc cạnh tranh giữa các công ty đủ năng lực trong danh sách ngắn, trong đó việc lựa chọn sẽ dựa vào chất lượng Bản đề xuất, và chi phí cung cấp dịch vụ nếu phù hợp. Phần II, Mục A của Hướng dẫn này mô tả các phương pháp khác nhau để lựa chọn chuyên gia tư vấn thoả mãn yêu cầu của ADB và các trường hợp áp dụng các phương pháp này. Do phương pháp lựa chọn theo chất lượng và chi phí (QCBS) là phương pháp lựa chọn mà ADB khuyến khích, đoạn 2.02-2.21 của Hướng dẫn này mô tả chi tiết thủ tục theo phương pháp QCBS. Tuy nhiên, đối với các trường hợp mà phương pháp QCBS không phù hợp, đoạn 2.23-2.32 trình bày các phương pháp lựa chọn thay thế khác.

1.6 Các phương pháp được sử dụng để lựa chọn chuyên gia tư vấn theo các dự án vay vốn hoặc HTKT được quy định tại các hiệp định khoản vay, hiệp định viện trợ không hoàn lại hoặc các văn kiện HTKT. Các hợp đồng cụ thể được tài trợ trong dự án và hình thức lựa chọn của các hợp đồng này phù hợp với các quy định của khoản vay, khoản viện trợ không hoàn lại hoặc văn kiện HTKT sẽ được quy định cụ thể trong kế hoạch mua sắm (xem đoạn 1.27).

Phạm vi áp dụng

1.7 Dịch vụ tư vấn được áp dụng theo các quy định của Hướng dẫn này nhìn chung về bản chất là tri thức và tư vấn, bao gồm nhiều lĩnh vực, cho khu vực công và tư nhân, và các dịch vụ¹⁰ ở nhiều giai đoạn khác nhau trong chu kỳ dự án. Hướng dẫn này thường không áp dụng đối với các loại dịch vụ khác thiên về khía cạnh vật chất (ví dụ như các công trình xây dựng).

1.8 Các thủ tục được nêu trong Hướng dẫn này áp dụng cho tất cả các hợp đồng dịch vụ tư vấn được tài trợ một phần hoặc toàn bộ từ khoản vay, HTKT hoặc các khoản viện trợ không hoàn lại khác hoặc các quỹ do ADB quản lý và do ADB hoặc

¹⁰ "Dịch vụ" bao gồm tư vấn chính sách; quản trị; cải cách thể chế; các vấn đề xã hội bao gồm giảm nghèo và giới; đánh giá môi trường và kiểm toán, tham gia và tham vấn, tăng cường thể chế và tăng cường năng lực bao gồm đào tạo; dịch vụ pháp lý và tài chính; dịch vụ quản lý và kỹ thuật; và giám sát xây dựng.

Bên vay thực hiện. Trong quá trình tuyển dụng dịch vụ tư vấn mà không được tài trợ từ các nguồn vốn trên, Bên vay có thể áp dụng các thủ tục khác. Trong trường hợp đó, ADB cần phải đảm bảo rằng (i) thủ tục áp dụng tuyển dụng được chuyên gia tư vấn có đủ trình độ nghiệp vụ cần thiết; (ii) các chuyên gia tư vấn được chọn sẽ thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch đã được thống nhất trước, và (iii) phạm vi dịch vụ phù hợp với nhu cầu của dự án.

1.9 Các chuyên gia tư vấn được Bên vay tuyển dụng bao gồm các công ty tư vấn và tư vấn độc lập cho các dự án vốn vay và các HTKT được ủy nhiệm. ADB có thể sử dụng chuyên gia tư vấn cho các hoạt động HTKT được ADB tài trợ từ nguồn vốn của mình hoặc từ nguồn vốn của các tổ chức khác do ADB thay mặt tổ chức đó quản lý thực hiện. ADB cũng có thể sử dụng (i) chuyên gia tư vấn để bổ sung nguồn cán bộ của mình nhằm cung cấp các kiến thức chuyên ngành đặc biệt và tư vấn cho các hoạt động của ADB theo các hợp đồng được tài trợ từ nguồn ngân sách hoạt động của ADB; và (ii) cán bộ để phối hợp tổ chức các hội nghị, toạ đàm và hội thảo. Trong các trường hợp đó, chuyên gia tư vấn sẽ do ADB tuyển dụng. Trách nhiệm của chuyên gia tư vấn được quy định trong điều khoản tham chiếu (TOR), và đối với trường hợp dự án HTKT thì TOR sẽ được xây dựng có sự tham vấn với bên nhận HTKT.

Mâu thuẫn lợi ích

1.10 Theo quy định của ADB, mâu thuẫn lợi ích là trường hợp một bên có lợi ích mà có thể có tác động ảnh hưởng không thích hợp đến việc thực hiện các nghĩa vụ hoặc trách nhiệm chính thức, các nghĩa vụ theo hợp đồng, hoặc việc tuân thủ các quy chế và luật liên quan của bên đó, và sự mâu thuẫn quyền lợi đó có thể góp phần hoặc tạo ra hành động bị cấm bởi chính sách chống tham nhũng của ADB. Theo các quy định của chính sách chống tham nhũng của ADB, Bên vay (kể cả các bên hưởng lợi từ hoạt động do ADB tài trợ) cũng như các chuyên gia tư vấn theo hợp đồng do ADB tài trợ phải tuân thủ ở mức cao nhất các chuẩn mực đạo đức, ADB sẽ có các hành động phù hợp để quản lý mâu thuẫn lợi ích hoặc có thể phản đối để xuất trao thầu nếu ADB thấy rằng mâu thuẫn lợi ích đã ảnh hưởng tiêu cực đến tính trung thực trong quá trình tuyển chọn tư vấn.

1.11 Không ảnh bị giới hạn bởi các quy định chung nêu trên, các chuyên gia tư vấn có thể không được tuyển dụng trong các trường hợp sau:

(a) **Mâu thuẫn giữa hoạt động tư vấn và mua sắm hàng hoá, công trình hoặc dịch vụ (ngoài các dịch vụ tư vấn được đề cập trong Hướng dẫn này).**¹¹

Một công ty tư vấn hoặc chuyên gia tư vấn độc lập mà đã được ADB hoặc Bên vay tuyển chọn cung cấp hàng hoá, công trình hoặc dịch vụ (ngoài dịch vụ tư vấn được đề cập trong Hướng dẫn này) cho một dự án, sẽ không được lựa chọn để cung cấp dịch vụ tư vấn liên quan đến các hàng hoá, công trình hoặc dịch vụ đó. Ngược lại, công ty tư vấn hoặc chuyên gia tư vấn độc lập được thuê tuyển cung cấp dịch vụ tư vấn để chuẩn bị hoặc thực hiện một dự án sẽ không được tuyển chọn để tiếp tục cung cấp hàng hoá, công trình hoặc dịch vụ (ngoài các dịch vụ tư vấn được đề cập trong Hướng dẫn này) phát sinh hoặc liên quan trực tiếp đến dịch vụ tư vấn để chuẩn bị hoặc thực hiện dự án đó.

(b) **Mâu thuẫn giữa các nhiệm vụ tư vấn.** Các công ty tư vấn hoặc chuyên gia tư vấn độc lập sẽ không được thuê tuyển cho bất cứ nhiệm vụ nào nếu công việc đó có yếu tố mâu thuẫn với một nhiệm vụ khác của công ty hoặc chuyên gia độc lập đó. Ví dụ, các công ty hoặc chuyên gia tư vấn độc lập được thuê tuyển để chuẩn bị thiết kế kỹ thuật cho một dự án cơ sở hạ tầng sẽ không được tuyển dụng để chuẩn bị báo cáo đánh giá môi trường độc lập cho cùng dự án, và các công ty tư vấn hoặc chuyên gia tư vấn độc lập hỗ trợ khách hàng trong quá trình tư nhân hoá các tài sản công sẽ không được phép mua hoặc tư vấn bên mua các tài sản đó. Tương tự, các chuyên gia tư vấn được thuê tuyển để chuẩn bị điều khoản tham chiếu (TOR) cho một nhiệm vụ sẽ không được thuê tuyển để thực hiện nhiệm vụ đó.

(c) **Mối quan hệ với nhân viên của Bên vay.** Các công ty tư vấn hoặc chuyên gia tư vấn độc lập có mối quan hệ công việc hoặc quan hệ gia đình với cán bộ của ADB hoặc với nhân viên của Bên vay, hoặc là người trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến (i) việc chuẩn bị TOR của hợp đồng; (ii) quá trình tuyển dụng cho hợp đồng đó; hoặc (iii) giám sát hợp đồng đó thì có thể không được trao hợp đồng, trừ khi sự mâu thuẫn phát sinh từ mối quan hệ này đã được giải quyết một cách chấp nhận được đối với ADB trong suốt quá trình tuyển dụng và thực hiện hợp đồng.

¹¹ Xem đoạn 1.7 của Hướng dẫn này.

Lợi thế cạnh tranh không bình đẳng

1.12 Tính bình đẳng và minh bạch trong quá trình tuyển dụng đòi hỏi các công ty tư vấn hoặc chuyên gia tư vấn độc lập cạnh tranh cho một công việc cụ thể không được phép sử dụng lợi thế cạnh tranh từ việc đã cung cấp dịch vụ tư vấn liên quan đến công việc đó. Đối với vấn đề này, ADB hoặc Bên vay sẽ cung cấp cho các công ty tư vấn trong danh sách ngắn tất cả các thông tin và yêu cầu nộp để xuất chuẩn (RFP) mà có thể tạo ra lợi thế cạnh tranh cho một công ty tư vấn hoặc chuyên gia tư vấn độc lập.

Tính hợp lệ

1.13 Trừ trường hợp được Ban Giám đốc Điều hành quyết định khác đi, (i) các dịch vụ tư vấn được tài trợ từ tiền của các khoản vay hoặc viện trợ không hoàn lại thuộc Quỹ Đặc biệt phải do các chuyên gia tư vấn thuộc các quốc gia thành viên phát triển đóng góp vốn vào các quỹ nêu trên hoặc các chuyên gia tư vấn từ các quốc gia thành viên đang phát triển cung cấp; và (ii) các dịch vụ tư vấn được tài trợ từ các khoản vay hoặc viện trợ không hoàn lại từ nguồn vốn vay thông thường của ADB hay từ các quỹ do ADB quản lý phải do các chuyên gia tư vấn từ các quốc gia thành viên cung cấp. Điều kiện để tham gia là năng lực cần thiết để đảm bảo khả năng của công ty đó trong việc thực hiện hợp đồng liên quan. Tuy nhiên, các yếu tố sau sẽ được xem xét:

- (a) Các chuyên gia tư vấn có thể không được tham gia trong trường hợp Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc có quyết định tuân thủ theo Chương VII của Hiến chương Liên Hợp Quốc cấm Bên vay thực hiện thanh toán cho một quốc gia, cá nhân hoặc thực thể nào đó. Nếu Bên vay cấm thanh toán cho một chuyên gia tư vấn cụ thể nào hoặc đối với hàng hoá cụ thể nào theo quy định tuân thủ đó, chuyên gia tư vấn đó sẽ không được tham gia.
- (b) Các doanh nghiệp hoặc tổ chức nhà nước tại quốc gia vay có thể tham gia chỉ khi họ có thể chứng minh rằng họ (i) độc lập về pháp lý và tài chính, (ii) hoạt động theo luật thương mại, và (iii) không phải là cơ quan trực thuộc Chính phủ Bên vay hoặc chính quyền địa phương của Bên vay.
- (c) Trường hợp ngoại lệ đối với (b), khi dịch vụ của các trường đại học công hoặc viện nghiên cứu công của Bên vay có tính chất ngoại lệ và duy nhất, và

sự tham gia của các tổ chức này là cần thiết để thực hiện dự án, ADB có thể đồng ý thuê tuyển các tổ chức này trong từng trường hợp cụ thể. Tương tự, các giáo sư đại học hoặc các nhà khoa học của các viện nghiên cứu có thể được thuê tuyển với nguồn tài trợ của ADB.

- (d) Các công chức viên chức nhà nước chỉ có thể được thuê tuyển theo hợp đồng tư vấn dưới dạng tư vấn độc lập hoặc thành viên của công ty tư vấn nếu họ (i) nghỉ phép không lương; (ii) không được thuê tuyển tại cơ quan mà họ đã làm việc ngay trước khi nghỉ phép; và (iii) việc tuyển dụng các cán bộ này không gây ra mâu thuẫn lợi ích (xem đoạn 1.10).
- (e) Một công ty tư vấn hay một chuyên gia tư vấn bị hạn chế theo quy định của ADB tại mục (d) của đoạn 1.23 của Hướng dẫn này hoặc trong Chính sách chống tham nhũng của ADB và trong cuốn Hướng dẫn và Nguyên tắc Liêm chính (cả hai tài liệu thường xuyên được cập nhật) sẽ không hợp lệ để tham gia các hợp đồng do ADB tài trợ hoặc do ADB quản lý hay nhận được lợi ích tài chính hoặc lợi ích nào khác từ hợp đồng do ADB tài trợ hoặc ADB quản lý trong khoảng thời gian do ADB xác định.

Liên doanh giữa các chuyên gia tư vấn

1.14 Các chuyên gia tư vấn có thể liên doanh với nhau để tạo ra nhóm liên doanh¹² hoặc hợp đồng tư vấn phụ để hỗ trợ các lĩnh vực chuyên môn tương ứng, tăng cường yếu tố kỹ thuật cho đề xuất của họ, và để có nhiều chuyên gia tư vấn hơn, có cách tiếp cận và phương pháp tốt hơn, và trong một số trường hợp, có mức giá thấp hơn. Sự liên kết đó có thể là dài hạn (độc lập với một nhiệm vụ cụ thể) hoặc cho một nhiệm vụ cụ thể. Nếu ADB hoặc Bên vay sử dụng một nhóm liên doanh, nhóm liên doanh này sẽ chỉ định một công ty đại diện cho nhóm; tất cả các thành viên liên doanh sẽ ký hợp đồng và sẽ cùng chịu trách nhiệm về công việc đó. Bên vay sẽ không yêu cầu chuyên gia tư vấn thành lập liên doanh với bất kỳ công ty hay nhóm công ty cụ thể nào, nhưng có thể khuyến khích liên doanh với các công ty trong nước có đủ năng lực.

¹² Quốc tịch của nhóm liên doanh sử dụng cho mục đích danh sách ngắn sẽ được xác định theo quốc tịch của công ty đại diện nhóm liên doanh.

Ký hợp đồng trước và Tài trợ hồi tố

1.15 ADB khuyến khích việc ký hợp đồng trước và tài trợ hồi tố trong trường hợp cần thiết để đẩy nhanh việc thực hiện dự án. Với sự đồng ý của ADB, Bên vay có thể tiến hành lựa chọn (mặc dù không ký hợp đồng) các chuyên gia tư vấn trước khi ký hiệp định khoản vay. Trong trường hợp này, thủ tục lựa chọn phải tuân thủ với Hướng dẫn này, và ADB sẽ xem xét quy trình của Bên vay. Bên vay hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với hành động ký hợp đồng trước, và thư “không phản đối” của ADB về thủ tục, hồ sơ hay đề xuất trao thầu sẽ không có nghĩa là ADB phải cung cấp khoản vay cho dự án đó. Nếu hợp đồng được ký, các khoản hoàn trả của ADB để thanh toán cho các khoản ứng trước của Bên vay theo hợp đồng trước khi hiệp định khoản vay được ký được gọi là tài trợ hồi tố và chỉ nằm trong hạn mức được quy định tại Hiệp định vay. Trong các trường hợp đặc biệt, có thể áp dụng hành động thuê tuyển tư vấn trước để tuyển dụng tư vấn cho các HTKT của ADB hoặc các HTKT được ủy nhiệm.

Đánh giá, hỗ trợ và giám sát của ADB

1.16 Để đảm bảo Bên vay tuân thủ với Hướng dẫn này, ADB sẽ thực hiện kiểm tra trước (prior review) đối với việc tuyển dụng tư vấn cho khoản vay và các HTKT được ủy nhiệm. Các đợt kiểm tra trước yêu cầu Bên vay phải cung cấp quy trình tuyển dụng của tất cả các phương pháp tuyển dụng trong quá trình thực hiện để ADB phê duyệt. Mức độ và tần suất hoạt động kiểm tra trước sẽ phụ thuộc vào năng lực của Bên vay. Bên vay phải cung cấp hồ sơ theo yêu cầu để chứng tỏ năng lực và kinh nghiệm tốt của Bên vay. Trong trường hợp cụ thể, có thể không áp dụng quy định kiểm tra trước, thay vào đó là hình thức kiểm tra sau (post review). Yêu cầu, tần suất và mức độ kiểm tra trước, và các tiêu chí để áp dụng hình thức kiểm tra sau sẽ do Bên vay và ADB thống nhất trong quá trình chuẩn bị dự án và được đề cập trong kế hoạch mua sắm (xem đoạn 1.6 và 1.27).

1.17 Trong các trường hợp đặc biệt ví dụ như khi không nhận đủ thư bày tỏ quan tâm (EOI – expression of interest) và khi phản hồi đối với thư yêu cầu của Bên vay, ADB có thể cung cấp cho Bên vay danh sách dài các công ty mà ADB dự kiến có đủ năng lực để thực hiện công việc này. Việc cung cấp danh sách dài không có nghĩa ADB chấp thuận các chuyên gia tư vấn. Bên vay có thể bỏ hoặc bổ sung bất kỳ

chuyên gia tư vấn nào; tuy nhiên danh sách ngắn cuối cùng sẽ được cung cấp cho ADB để phê duyệt trước khi Bên vay phát hành yêu cầu nộp đề xuất chuẩn (RFP). Nếu phù hợp, ADB có thể tham gia các cuộc thảo luận giữa Bên vay và tư vấn và nếu cần thiết, ADB có thể hỗ trợ Bên vay giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc này.

Mua sắm không hợp lệ

1.18 ADB không tài trợ cho các khoản chi dịch vụ tư vấn nếu các chuyên gia tư vấn này không được tuyển chọn theo các quy định liên quan của Hiệp định và Hướng dẫn của ADB. Nếu việc tuyển chọn không được thực hiện theo cam kết, ADB sẽ tuyên bố là tuyển chọn không hợp lệ, và thường sẽ huỷ khoản tài trợ được phân bổ cho phần dịch vụ mua sắm không hợp lệ. Trong trường hợp cần thiết, ADB có thể đồng ý phát hành lại yêu cầu nộp đề xuất chuẩn (RFP) sau khi tuyên bố mua sắm không hợp lệ. Ngoài ra, ADB có thể thực hiện các biện pháp khác được nêu trong Hiệp định. Thậm chí khi hợp đồng đã được trao thầu sau khi có thư “không phản đối” của ADB, ADB vẫn có quyền tuyên bố mua sắm không hợp lệ nếu ADB có kết luận rằng thư “không phản đối” được gửi trên cơ sở thông tin không đầy đủ, không chính xác hoặc sai lệch, hoặc các điều kiện và điều khoản của hợp đồng đã được chỉnh sửa đáng kể mà không có sự đồng ý của ADB.

Tham chiếu đối với ADB

1.19 Khi dự án được ADB tài trợ toàn bộ hoặc một phần, ADB sẽ được đề cập trong RFP và hồ sơ hợp đồng như sau:

“..... [tên của Bên vay] đã nhận một [khoản vay] [và/hoặc viện trợ không hoàn lại] từ [nguồn vốn thông thường hoặc nguồn Quỹ Đặc biệt] của Ngân hàng Phát triển Châu Á để tài trợ cho khoản chi phí của [tên dự án], và dự kiến sẽ sử dụng phần tài trợ của [khoản vay] [viện trợ không hoàn lại] cho các khoản thanh toán hợp lệ theo Hợp đồng này. Các điều khoản và điều kiện của hợp đồng [các hợp đồng] này và các khoản thanh toán của Ngân hàng Phát triển Châu Á sẽ tuân theo các điều kiện và điều khoản của [Hiệp định vay/viện trợ không hoàn lại], bao gồm Hướng dẫn Sử dụng Chuyên gia tư vấn của Ngân hàng Phát triển Châu Á và Bên vay. Trừ khi được ADB thống nhất khác đi, không bên nào ngoài [tên

Bên vay] có quyền sử dụng bất cứ quyền lợi nào từ [hiệp định khoản vay/viện trợ không hoàn lại] hay yêu cầu thanh toán từ nguồn tiền của [khoản vay/viện trợ không hoàn lại].

Phát triển năng lực

1.20 ADB cung cấp tăng cường năng lực để tăng cường (i) năng lực và quyền sở hữu quốc gia thông qua việc nhấn mạnh yêu cầu và quy định cách tiếp cận để tăng cường năng lực tuyển dụng tư vấn cho các nước thành viên đang phát triển (DMC); (ii) năng lực tuyển dụng của Bên vay thông qua đánh giá và thực hiện các khoá đào tạo thực hành, độc lập, và “song song” như được nêu trong kế hoạch mua sắm; (iii) phát triển các ngành tư vấn của các nước DMC thông qua việc giải quyết nhu cầu tăng cường năng lực ở 4 cấp: (a) cấp chính sách/pháp lý, để thúc đẩy vai trò của Chính phủ trong việc tạo môi trường kinh doanh thuận lợi để phát triển ngành này; (b) cấp hiệp hội tư vấn, để hướng dẫn và phát triển chương trình đào tạo ngành và nâng cao vị thế của ngành; (c) cấp công ty tư vấn, ví dụ như thông qua việc đưa yêu cầu các công ty tư vấn quốc tế phải chuyển giao kỹ năng “quản lý tư vấn” cho các công ty tư vấn trong nước vào điều khoản tham chiếu, và (d) cấp chuyên gia tư vấn độc lập, thông qua việc tăng cường thông tin về cơ hội tuyển dụng của ngành tư vấn.

Đào tạo hoặc chuyển giao kiến thức

1.21 Nếu nhiệm vụ tư vấn bao gồm một cấu phần quan trọng về đào tạo hoặc chuyển giao kiến thức cho cán bộ Bên vay hoặc tư vấn quốc gia, điều khoản tham chiếu cần nêu rõ mục tiêu, tính chất, phạm vi và mục đích của chương trình đào tạo, bao gồm chi tiết về chuyên gia đào tạo và học viên, kỹ năng sẽ được chuyển giao, khung thời gian và các thoả thuận về giám sát và đánh giá. Chi phí cho chương trình đào tạo thông thường sẽ được bao gồm trong hợp đồng tư vấn và ngân sách của công việc tư vấn đó.

Ngôn ngữ

1.22 Ngôn ngữ của tài liệu và thông tin trao đổi liên quan đến việc sử dụng chuyên gia tư vấn do ADB, Bên vay và tư vấn chuẩn bị là tiếng Anh.

Gian lận và Tham nhũng

1.23 Chính sách chống tham nhũng của ADB quy định rằng Bên vay (kể cả những người hưởng lợi từ hoạt động do ADB tài trợ), cũng như các chuyên gia tư vấn theo hợp đồng do ADB tài trợ, phải tuân thủ ở mức cao nhất các chuẩn mực đạo đức trong quá trình tuyển dụng và thực hiện các hợp đồng này. Theo chính sách này,¹³ và trong bối cảnh của Hướng dẫn này, ADB:

- (a) vì mục đích của quy định này, định nghĩa các khái niệm dưới đây như sau:
 - (i) “hành vi tham nhũng” có nghĩa là việc đề nghị, đưa, nhận hoặc gạ gẫm, trực tiếp hoặc gián tiếp, bất kỳ vật gì có giá trị để tác động không đúng đắn đến hành động của bên kia;
 - (ii) “hành vi lừa dối” có nghĩa là bất cứ hành vi hoặc sự bỏ sót nào, bao gồm cả việc diễn giải sai, mà cố ý hay vô tình làm sai lệch, hoặc có chủ ý làm sai lệch một bên liên quan để đạt được lợi ích về tài chính hoặc lợi ích khác hoặc để né tránh trách nhiệm;
 - (iii) “hành vi thông đồng” có nghĩa là một thoả thuận giữa hai hoặc nhiều bên nhằm đạt được mục tiêu không đúng đắn, kể cả việc tác động không đúng đắn đến hành động của một bên liên quan khác.
 - (iv) “hành vi ép buộc” có nghĩa là làm hư hỏng, tổn hại hoặc ảnh hưởng xấu, gián tiếp hoặc trực tiếp, đến bất kỳ bên liên quan nào hoặc tài sản của bên đó để tác động không đúng đắn đến hành động của bên liên quan đó.
- (b) sẽ phản đối để xuất trao hợp đồng nếu ADB xác định rằng chuyên gia tư vấn được đề xuất trao hợp đồng có liên quan trực tiếp, hoặc thông qua một đại lý, đến hành vi tham nhũng, lừa dối, ép buộc hoặc thông đồng trong quá trình cạnh tranh hợp đồng này;
- (c) sẽ hủy khoản tài trợ được phân bổ cho hợp đồng này nếu vào bất kỳ thời điểm nào ADB xác định rằng đại diện của Bên vay đã tham gia vào các hành vi tham nhũng, lừa dối, ép buộc hoặc thông đồng trong quá trình tuyển chọn tư vấn hoặc trong quá trình thực hiện hợp đồng mà Bên vay không có hành động kịp thời và phù hợp để giải quyết tình hình, thỏa mãn với ADB;
- (d) sẽ phạt một cá nhân hoặc một công ty tư vấn, tại bất kỳ thời điểm nào, theo

¹³ Xem Chính sách Chống Tham nhũng của ADB (<http://www.adb.org/Documents/Policies/Anticorruption>) và cuốn Hướng dẫn và Nguyên tắc Liêm chính (<http://www.adb.org/Documents/Guidelines/Integrity-Guidelines-Procedures>).

Chính sách chống tham nhũng của ADB và cuốn Hướng dẫn và Nguyên tắc Liêm chính (cả hai tài liệu thường xuyên được cập nhật), bao gồm tuyên bố công ty tư vấn, chuyên gia tư vấn hoặc cá nhân/cơ quan kế nhiệm kể trên sẽ không được phép tham gia vĩnh viễn hoặc tạm thời trong một khoảng thời gian nhất định, vào các hoạt động do ADB tài trợ hoặc quản lý, hay nhận được lợi ích tài chính hoặc lợi ích nào khác từ hợp đồng do ADB tài trợ hoặc ADB quản lý, nếu vào bất kỳ thời điểm nào ADB nhận thấy rằng công ty tư vấn đó hay chuyên gia tư vấn đó, trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua đại lý, đã tham gia vào các hành vi tham nhũng, lừa dối, thông đồng, ép buộc hoặc các hoạt động bị cấm khác; và

- (e) sẽ có quyền yêu cầu bổ sung vào trong hồ sơ lựa chọn tư vấn và trong các hợp đồng do ADB tài trợ một quy định yêu cầu các chuyên gia tư vấn cho phép ADB hoặc đại diện của ADB kiểm tra các tài khoản và hồ sơ của họ và các tài liệu khác liên quan đến quá trình tuyển chọn tư vấn và liên quan đến tình hình thực hiện hợp đồng và thực hiện kiểm toán các hợp đồng này bởi các công ty kiểm toán do ADB chỉ định.

1.24 Với thoả thuận cụ thể của ADB, Bên vay có thể đề cập trong yêu cầu nộp đề xuất chuẩn (RFP) của các HTKT hoặc các dự án khoản vay được phân cấp do ADB tài trợ là tư vấn sẽ tiến hành quan sát quy định pháp lý của quốc gia đó để xem có trường hợp lừa dối hoặc tham nhũng (bao gồm hối lộ) trong quá trình cạnh tranh và thực hiện hợp đồng như được nêu trong RFP. ADB sẽ chấp thuận việc thực hiện quan sát theo yêu cầu của Bên vay với điều kiện là các thoả thuận thực hiện quan sát này thoả mãn đối với ADB.

1.25 Khi hợp đồng được ADB tài trợ một phần hoặc toàn bộ, hồ sơ hợp đồng sẽ nêu rằng chuyên gia tư vấn khẳng định không có bất kỳ khoản phí, tiền thưởng, hoàn trả, quà tặng, tiền hoa hồng hoặc các khoản thanh toán trước ngoài những khoản thanh toán được nêu trong đề xuất, được đưa, nhận hoặc cam kết liên quan đến quá trình tuyển dụng tư vấn hoặc trong quá trình thực hiện hợp đồng.

Đánh giá thực hiện

1.26 ADB nhận thấy rằng cơ hội thực hiện hợp đồng tư vấn tiếp theo cần phải gắn liền với tình hình thực hiện trước đây của các chuyên gia tư vấn. ADB và Bên vay sẽ thực hiện đánh giá chính thức tình hình thực hiện của các chuyên gia tư vấn.

Trong quá trình đánh giá này, chuyên gia tư vấn sẽ được mời nhận xét về tình hình thực hiện HTKT, HTKT được ủy nhiệm và dự án khoản vay của Bên vay và ADB. Tư vấn cũng sẽ có cơ hội xem xét đánh giá và nhận xét về nội dung báo cáo đánh giá thực hiện do Bên vay và ADB chuẩn bị.

Kế hoạch mua sắm

1.27 Trong quá trình chuẩn bị dự án khoản vay và/hoặc viện trợ không hoàn lại, Bên vay cùng phối hợp với ADB chuẩn bị kế hoạch mua sắm cho các hàng hoá, công trình và tuyển dụng dịch vụ tư vấn một cách sớm nhất, và trong mọi trường hợp kế hoạch mua sắm phải được chuẩn bị trước khi tiến hành đàm phán khoản vay. Đối với dịch vụ tư vấn, kế hoạch sẽ nêu rõ: (i) từng gói hợp đồng cụ thể; (ii) đề xuất phương pháp và hình thức để lựa chọn dịch vụ tư vấn; và (iii) dự kiến một kế hoạch tuyển dụng tổng thể và ngân sách cho từng gói hợp đồng tư vấn. Việc chuẩn bị kế hoạch mua sắm sẽ tăng tính sở hữu của Bên vay, kể cả việc Bên vay tham gia xác định nhu cầu dịch vụ tư vấn, xây dựng và thông qua điều khoản tham chiếu (TOR), và tập trung nhiều hơn vào các chuyên gia tư vấn trong nước. Trước hoặc trong quá trình chuẩn bị kế hoạch này, đối với các Bên vay mới tham gia hoặc Bên vay có năng lực hạn chế, và dự kiến chỉ thực hiện các đợt tiền kiểm và hậu kiểm nhanh gọn, hoặc khi HTKT được đề xuất phân cấp, ADB¹⁴ có thể đánh giá năng lực của Bên vay để thực hiện kế hoạch này. Việc đánh giá sẽ ảnh hưởng đến quá trình thực hiện kế hoạch này thông qua việc xác định yêu cầu và tần suất các đợt tiền kiểm và hậu kiểm. Nếu phù hợp, việc đánh giá sẽ xác định chương trình đào tạo để tăng cường năng lực tuyển dụng của Bên vay. Mặc dù kế hoạch ban đầu sẽ được đưa vào trong Báo cáo và Khuyến nghị của Chủ tịch ADB (RRP), đây vẫn là kế hoạch “xoay vòng”, vì sẽ được cập nhật định kỳ trong khoảng thời gian hợp lý.

¹⁴ Sẽ tìm kiếm thêm các hướng dẫn từ nhiều nguồn khác như Báo cáo đánh giá mua sắm quốc gia (CPAR) và kinh nghiệm trước đây của ADB và các ngân hàng phát triển đa phương (MDB) khác.

II. Thủ tục

A. Hình thức tuyển dụng¹⁵

Tuyển dụng công ty tư vấn

2.1 Để (i) cung cấp nhiều loại dịch vụ tư vấn; (ii) tăng cường củng cố và hài hoà thủ tục; và (iii) giảm chi phí giao dịch và đơn giản hoá thủ tục hành chính, ADB thực hiện các phương thức tuyển dụng tư vấn sau đây:

a. Lựa chọn dựa vào chất lượng và chi phí (QCBS)

2.2 QCBS là hình thức dựa vào chất lượng của đề xuất kỹ thuật và chi phí dịch vụ được cung cấp. Vì theo hình thức QCBS, chi phí các dịch vụ được đề xuất là một yếu tố trong quá trình lựa chọn, hình thức này phù hợp khi: (i) phạm vi công việc được xác định cụ thể; (ii) TOR rõ ràng và được cụ thể hoá; và (iii) ADB hoặc Bên vay và chuyên gia tư vấn có thể ước tính khá chính xác thời gian nhân lực cũng như các nguồn đầu vào khác cần thiết của chuyên gia tư vấn.

(i) Thủ tục QCBS áp dụng đối với các khoản vay và HTKT được phân cấp

2.3 Thủ tục QCBS áp dụng đối với các chuyên gia tư vấn của khoản vay và HTKT được phân cấp cho Bên vay được trình bày và tóm tắt ở Phụ lục 1. Thông thường, Bên vay sẽ được yêu cầu nộp 3 loại hồ sơ (tiền kiểm) để ADB xem xét phê duyệt, gồm: (i) dự thảo RFP bao gồm cả danh sách ngân; (ii) báo cáo đánh giá đề xuất kỹ

¹⁵ Bảng liệt kê chi tiết các hoạt động cho mỗi hình thức lựa chọn do PAI quy định có sẵn trên mạng website của ADB: www.adb.org.

thuật; và (iii) báo cáo đánh giá và xếp loại tổng thể. Tuy nhiên, Bên vay có năng lực sẽ được yêu cầu nộp 2 loại hồ sơ: (i) dự thảo yêu cầu nộp đề xuất chuẩn (RFP) bao gồm cả danh sách ngân; và (ii) báo cáo đánh giá và xếp loại tổng thể.

a. Chuẩn bị điều khoản tham chiếu

2.4 Trước khi bắt đầu thuê tuyển công ty tư vấn, mục tiêu và phạm vi của công việc đề xuất, và chức năng và nhiệm vụ của chuyên gia tư vấn cần phải được xác định rõ và đầy đủ trong điều khoản tham chiếu.

b. Ước tính chi phí (ngân sách cho công việc tư vấn)

2.5 Việc chuẩn bị tốt ước tính chi phí là rất quan trọng để đảm bảo có đủ nguồn tài chính thực tế. Ước tính chi phí cho các dự án khoản vay phải được Bên vay chuẩn bị dựa vào các đánh giá nguồn lực cần thiết để thực hiện công việc đó: thời gian tư vấn, hỗ trợ hành chính, và các thiết bị, phương tiện khác (ví dụ như xe cộ, thiết bị thí nghiệm). Chi phí sẽ được chia thành 2 hạng mục chính: (i) tiền lương (theo từng loại hợp đồng được sử dụng); và (ii) chi phí trực tiếp. Chi phí tháng/người tư vấn sẽ được ước tính trên cơ sở nguồn nhân lực thực tế về tư vấn trong nước và quốc tế.

c. Quảng cáo

2.6 ADB thường thông báo tất cả các dự án khoản vay cần dịch vụ tư vấn trên mạng website của ADB trước khi đưa ra danh sách ngân. Để nhận được nhiều thư bày tỏ quan tâm (EOI) của các công ty tư vấn, Bên vay cũng có thể quảng cáo trên các thời báo, tạp chí hoặc mạng website phù hợp của quốc gia.

d. Chuẩn bị danh sách dài các chuyên gia tư vấn

2.7 Bên vay sẽ chuẩn bị một danh sách dài các công ty đủ năng lực kỹ thuật căn cứ vào thư bày tỏ quan tâm (EOI) được cung cấp.

e. Chuẩn bị danh sách ngân

2.8 Bên vay chịu trách nhiệm chuẩn bị danh sách ngân. Bên vay sẽ ưu tiên quan tâm đến các công ty bày tỏ quan tâm thoả mãn các tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan.

Danh sách ngắn sẽ bao gồm 6 công ty ở nhiều quốc gia, với điều kiện không có trên 2 công ty từ một quốc gia và phải có ít nhất 1 công ty từ nước đang phát triển, trừ khi không có công ty đủ tiêu chuẩn từ nước đang phát triển. ADB có thể đồng ý với danh sách ngắn với số lượng công ty tư vấn ít hơn trong trường hợp đặc biệt, ví dụ như khi chỉ có một số ít công ty đủ tiêu chuẩn gửi thư bày tỏ quan tâm đối với một công việc cụ thể hoặc khi quy mô hợp đồng không thể áp dụng hình thức cạnh tranh rộng rãi. Với mục đích xây dựng danh sách ngắn, quốc tịch của một công ty là quốc gia mà công ty đó đăng ký hoặc thành lập và trong trường hợp liên doanh, quốc gia của công ty được chỉ định đại diện cho liên doanh. Khi ADB đã gửi thư “không phản đối” đối với danh sách ngắn, Bên vay sẽ không được bổ sung hoặc huỷ tên của các công ty này.

2.9 Danh sách ngắn có thể bao gồm hoàn toàn các chuyên gia tư vấn trong nước (các công ty đăng ký hoặc thành lập trong quốc gia đó), nếu yêu cầu công việc thấp hơn mức quy định được nêu trong kế hoạch mua sắm đã được ADB phê duyệt,¹⁶ nếu có đủ số lượng công ty có năng lực với mức chi phí cạnh tranh để có thể lập danh sách ngắn, và khi không có đủ mức độ cạnh tranh kể cả từ các chuyên gia nước ngoài, hoặc các chuyên gia tư vấn nước ngoài không bày tỏ quan tâm đến công việc này. Khối lượng tương tự này sẽ được sử dụng như là hạn mức trong các hoạt động cho vay của ADB để hỗ trợ cách tiếp cận theo ngành¹⁷ (SWAPs) (theo đó nguồn vốn của Chính phủ và/hoặc các nhà tài trợ được đổ chung với nhau) theo đó dưới hạn mức này thì danh sách ngắn sẽ bao gồm hoàn toàn các công ty tư vấn trong nước được lựa chọn theo thủ tục đã thống nhất với ADB. Tuy nhiên, nếu công ty nước ngoài bày tỏ quan tâm thì có thể xem xét các công ty này.

f. Chuẩn bị và phát hành Yêu cầu gửi Đề xuất (RFP)

2.10 Bên vay sẽ sử dụng bản RFP chuẩn. RFP chuẩn bao gồm:

- thư mời;

¹⁶ Có thể xác định hạn mức theo giá trị đòla, xét đến tính chất của dự án, năng lực của chuyên gia tư vấn trong nước và mức độ phức tạp của công việc, và không thể vượt quá hạn mức áp dụng được nêu trong bất cứ báo cáo đánh giá mua sắm quốc gia (CPAR) mà đã được hoàn tất đối với quốc gia hoặc bên vay đó.

¹⁷ SWAPs là phương pháp tiếp cận của các đối tác phát triển để hỗ trợ các chương trình quốc gia mà có quy mô lớn hơn rất nhiều so với một dự án đơn lẻ. Chương trình này thường cho một ngành hoặc một tiểu ngành lớn.

- yêu cầu đối với chuyên gia tư vấn, bao gồm một bảng cơ sở dữ liệu và tiêu chí đánh giá;
- các mẫu chuẩn để xuất kỹ thuật;
- mẫu chuẩn để xuất tài chính;
- điều khoản tham chiếu;
- mẫu hợp đồng chuẩn; và
- danh sách các quốc gia hợp lệ.

2.11 Bên vay sẽ gửi yêu cầu nộp đề xuất (RFP) cho các chuyên gia tư vấn trong danh sách ngắn. Bên vay có thể sử dụng hệ thống điện tử để gửi RFP, với điều kiện là ADB thoả mãn với tính toàn diện của hệ thống này. Nếu RFP được gửi theo mạng điện tử, hệ thống điện tử phải được đảm bảo để tránh RFP không bị sửa đổi và không hạn chế các chuyên gia tư vấn trong danh sách ngắn tiếp cận RFP.

g. Nhận các đề xuất

2.12 Các công ty sẽ được yêu cầu nộp đồng thời đề xuất kỹ thuật và tài chính trong các phong bì riêng biệt được đóng dấu cẩn thận. Bất cứ đề xuất nào được nhận sau thời gian khoá sổ sẽ được gửi trả trở lại như cũ, và không chấp thuận bất cứ việc bổ sung nào đối với đề xuất kỹ thuật và tài chính sau thời gian khoá sổ.

h. Đánh giá đề xuất kỹ thuật

2.13 Việc đánh giá sẽ được thực hiện theo các tiêu chí đánh giá nêu trong thông báo hướng dẫn đối với tư vấn. Sau khi chất lượng kỹ thuật được đánh giá, các công ty có đề xuất kỹ thuật không đạt điểm yêu cầu tối thiểu là 750 điểm trên 1000 điểm tối đa, hoặc được xem là không đáp ứng được yêu cầu tham gia sẽ được thông báo và đề xuất tài chính của các công ty này sẽ được gửi trả lại mà không cần xem xét đánh giá. Các công ty thoả mãn được điểm kỹ thuật tối thiểu sẽ được thông báo về địa điểm và thời gian xem xét đề xuất tài chính.

i. Xem xét công khai đề xuất tài chính

2.14 Bên vay sẽ thông báo cho các công ty có đề xuất kỹ thuật đạt trên 750 điểm về thời gian và địa điểm mà Bên vay sẽ tổ chức đánh giá công khai đề xuất tài chính của các công ty này. Tên của công ty, điểm chất lượng kỹ thuật và mức chi phí để

xuất của các công ty này sẽ được thông báo và lưu hồ sơ khi mở các đề xuất tài chính của họ.

j. Đánh giá đề xuất tài chính

2.15 Bên vay sau đó sẽ xem xét đánh giá mức độ tương thích giữa đề xuất tài chính và đề xuất kỹ thuật, thực hiện điều chỉnh nếu cần thiết, và sửa các lỗi sai sót tính toán.

k. Xếp loại đề xuất

2.16 Tổng số điểm đề xuất sẽ được tính bằng bình quân gia quyền điểm kỹ thuật và điểm tài chính; điểm tổng thể này sẽ quyết định thứ tự xếp hạng đề xuất của các công ty tư vấn. Hệ số gia quyền cho chi phí sẽ được lựa chọn, có tính đến tính phức tạp của công việc và tính quan trọng của chất lượng. Hệ số gia quyền cho chi phí thường là 20% ngoại trừ được tính bằng phương pháp lựa chọn khác.

l. Đàm phán

2.17 Bên vay sẽ thực hiện đàm phán hợp đồng với công ty xếp hạng đầu tiên. Việc đàm phán sẽ bao gồm thảo luận về điều khoản tham chiếu (TOR), phương pháp luận, kế hoạch nhân sự, phương tiện đối ứng của Bên vay và số lượng các hạng mục chi phí trong đề xuất tài chính của công ty tư vấn. Tuy nhiên, các cuộc thảo luận này sẽ không được thay đổi đáng kể TOR được đính kèm trong thư mời tham gia. Công ty được lựa chọn không được phép thay đổi nhân sự, trừ khi cả hai bên đồng ý rằng việc thay đổi là không thể tránh khỏi do sự chậm trễ trong quá trình lựa chọn hoặc việc thay đổi đó rất quan trọng để đạt được mục tiêu đề ra.¹⁸ Mức lương đề xuất sẽ không được thay đổi và các khoản chi phí khác sẽ không được đàm phán do các mức chi phí này là yếu tố quyết định trong quá trình lựa chọn. Nếu đàm phán thành công, hai bên sẽ tiến hành ký hợp đồng. Quá trình đàm phán tài chính bao gồm làm rõ nghĩa vụ thuế của chuyên gia tư vấn tại quốc gia Bên vay (nếu có), và nghĩa vụ thuế này đã được phản ánh trong hợp đồng hay chưa. Nếu Bên vay và công ty tư vấn không đạt được thỏa thuận, Bên vay có thể chấm dứt đàm phán với sự đồng ý trước của ADB, và thực hiện việc đàm phán với

¹⁸ Việc quy định về thời gian xác nhận đề xuất một cách thực tế và thực hiện việc đánh giá tính hiệu quả sẽ giảm thiểu rủi ro này.

công ty xếp hạng tiếp theo cho đến khi đạt được thoả thuận. Bên vay sẽ gửi một bản sao hợp đồng đã ký cho ADB để lưu hồ sơ.

m. Công bố công khai việc trao thầu

2.18 Sau khi trao thầu, Bên vay sẽ cung cấp cho ADB các thông tin sau để ADB công bố công khai trên mạng website của ADB¹⁹: (i) tên của các chuyên gia tư vấn đã nộp đề xuất; (ii) điểm kỹ thuật của từng chuyên gia tư vấn; (iii) mức giá chào của mỗi chuyên gia tư vấn; (iv) xếp hạng tổng thể của từng chuyên gia tư vấn; và (v) tên của chuyên gia trúng thầu và tổng chi phí hợp đồng.

n. Thẩm vấn

2.19 Khi công bố việc trao thầu, Bên vay sẽ nêu rõ rằng nếu các chuyên gia tư vấn nộp hồ sơ đề xuất muốn biết tại sao hồ sơ của mình không được lựa chọn, chuyên gia tư vấn đó có thể yêu cầu thư giải thích từ Bên vay. Bên vay sẽ gửi ngay thư giải thích nêu rõ lý do tại sao đề xuất đó không được lựa chọn.

o. Loại toàn bộ đề xuất và mời thầu lại

2.20 Bên vay có quyền loại tất cả các đề xuất chỉ khi tất cả các đề xuất này không đáp ứng được yêu cầu chính được nêu trong điều khoản tham chiếu (TOR) hoặc các đề xuất này có mức chi phí cao hơn hẳn so với ước tính tài chính ban đầu. Trong trường hợp vì lý do tài chính, Bên vay sẽ phối hợp với ADB xem xét khả năng tăng ngân sách hoặc giảm quy mô dịch vụ tư vấn. Trước khi loại bỏ tất cả các đề xuất và gửi thư mời thầu mới, Bên vay sẽ thông báo cho ADB, nêu rõ lý do của việc loại tất cả các đề xuất này, và phải nhận được thư “không phản đối” của ADB trước khi tiến hành loại tất cả các hồ sơ tham gia và tiến hành mời thầu lại. Quy trình mới có thể bao gồm điều chỉnh RFP (kể cả danh sách ngắn) và mức ngân sách. Những sự điều chỉnh này sẽ được thoả thuận với ADB.

¹⁹ www.adb.org

p. Tính bảo mật

2.21 Các thông tin liên quan đến đánh giá đề xuất và khuyến nghị trao thầu sẽ không được công bố với các chuyên gia tư vấn nộp hồ sơ hoặc các bên khác không có trách nhiệm chính thức về xử lý gói thầu này cho đến khi có công bố chính thức việc trao thầu, trừ trường hợp được quy định tại đoạn 2.14 và 2.16 ở trên.

(ii) Thủ tục lựa chọn tư vấn dựa theo chất lượng và chi phí cho các HTKT

2.22 Thủ tục lựa chọn áp dụng đối với hỗ trợ kỹ thuật (HTKT) tương tự như thủ tục tuyển dụng cho khoản vay và HTKT được ủy nhiệm và được tóm tắt tại Phụ lục 1.

b. Lựa chọn dựa trên chất lượng (QBS)

2.23 Hình thức lựa chọn trên cơ sở chất lượng (QBS) là chỉ dựa vào đánh giá chất lượng đề xuất kỹ thuật và sau đó sẽ tiến hành đàm phán đề xuất tài chính và hợp đồng với chuyên gia tư vấn, là người có đề xuất kỹ thuật được xếp hạng cao nhất. QBS phù hợp khi (i) nhiệm vụ tư vấn có chuyên môn phức tạp hoặc chuyên môn cao, gây khó khăn trong việc định nghĩa chính xác điều khoản tham chiếu (TOR) và yêu cầu đầu vào của tư vấn, (ii) nhiệm vụ tư vấn có kết quả tác động rất lớn mà chất lượng dịch vụ là rất quan trọng đối với kết quả của dự án, và (iii) nhiệm vụ quan trọng có thể được thực hiện theo nhiều cách khác nhau, theo đó các đề xuất tài chính có thể gặp khó khăn khi so sánh.

(i) Lựa chọn dựa trên chất lượng đối với Khoản vay và HTKT phân cấp

2.24 Nhìn chung, khi QBS được áp dụng, thì mức giá sẽ không được sử dụng làm tiêu chí lựa chọn, bản yêu cầu nộp đề xuất (RFP) sẽ yêu cầu các công ty chỉ cần đệ trình đề xuất kỹ thuật. Áp dụng cùng phương pháp luận như trong phương pháp lựa chọn dựa trên chất lượng và chi phí (QCBS) để đánh giá và xếp hạng các đề xuất kỹ thuật của tư vấn, Bên vay sẽ yêu cầu tư vấn có đề xuất kỹ thuật xếp hạng cao nhất đệ trình đề xuất tài chính chi tiết, bao gồm các hồ sơ chứng từ đi kèm có thể chịu sự kiểm toán. Bên vay và tư vấn sau đó sẽ đàm phán về đề xuất tài chính và hợp đồng. Tất cả các thủ tục khác trong quy trình lựa chọn sẽ giống như hình thức QCBS, bao gồm công khai việc trao hợp đồng ngoại trừ việc chỉ có mức chi phí của của công ty trúng thầu được công bố. Trong quá trình đó, tất cả Bên vay sẽ được

yêu cầu thực hiện 2 lần đệ trình (tiền kiểm) để ADB phê duyệt: (i) danh sách ngân và (ii) xếp hạng cuối cùng. Quy trình thủ tục này được tóm tắt trong Phụ lục 1.

(ii) Lựa chọn dựa trên chất lượng đối với các HTKT

2.25 Quy trình thủ tục đối với HTKT tương tự như đối với chuyên gia tư vấn khoản vay và HTKT phân cấp và được tóm tắt trong Phụ lục 1.

c. Lựa chọn theo mức ngân sách cố định (FBS)

2.26 Lựa chọn theo mức ngân sách cố định (FBS) là phương pháp thích hợp chỉ khi (i) điều khoản tham chiếu (TOR) được xác định cụ thể, (ii) yêu cầu thời gian và nhân sự được ước tính chính xác, và (iii) ngân sách cố định và không được vượt quá một mức ngân sách nhất định. Để giảm rủi ro tài chính đối với tư vấn và tránh nhận những đề xuất kỹ thuật không thể chấp nhận được hoặc không có đề xuất nào, phương pháp này chỉ có thể sử dụng đối với các dự án HTKT rõ ràng hoặc các dự án dự kiến không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện. Danh sách ngân cho FBS thường bao gồm 6 công ty từ nhiều vị trí địa lý khác nhau. Yêu cầu nộp đề xuất (RFP) sẽ quy định mức ngân sách sẵn có, qui định điểm chất lượng “tối thiểu” cho “chất lượng” là 750 điểm trong tổng số tối đa 1.000 điểm, và yêu cầu các công ty nộp đồng thời đề xuất kỹ thuật và tài chính tốt nhất vào từng phong bì riêng biệt và trong mức ngân sách cho phép. Đầu tiên sẽ tiến hành đánh giá tất cả các đề xuất kỹ thuật. Sau đó các đề xuất tài chính của các công ty đạt tiêu chuẩn chất lượng “tối thiểu” sẽ được mở công khai và mức giá sẽ được công bố. Đề xuất nào vượt quá ngân sách cho phép sẽ bị loại bỏ. Chuyên gia tư vấn đệ trình đề xuất kỹ thuật xếp hạng cao nhất trong số các đề xuất còn lại sẽ được lựa chọn và mời đàm phán. Nếu đàm phán thất bại, Bên vay hoặc ADB sẽ bắt đầu đàm phán với công ty xếp hạng kế tiếp cho đến khi đạt được thoả thuận.

d. Lựa chọn chi phí thấp nhất (LCS)

2.27 Hình thức lựa chọn chi phí thấp nhất chỉ thích hợp đối với chuyên gia tư vấn có nhiệm vụ rất nhỏ,²⁰ có tính chất chuẩn mực hoặc theo quy trình thông thường (kiểm toán, thiết kế/giám sát kỹ thuật các dự án đơn giản và điều tra khảo sát đơn

²⁰ Thường thấp hơn 100.000 USD

giản) khi có sẵn các chuẩn mực và thông lệ tốt. Danh sách ngắn cho LCS thường bao gồm 3 công ty ở các vùng địa lý phù hợp. Bản yêu cầu nộp đề xuất (RFP) sẽ quy định điểm chất lượng “tối thiểu” cho yếu tố “chất lượng” là 750 điểm trong 1.000 điểm tối đa, và yêu cầu các công ty đệ trình đồng thời đề xuất kỹ thuật và tài chính trong từng phong bì riêng biệt. Đề xuất kỹ thuật sẽ được mở và đánh giá trước. Các đề xuất kỹ thuật có điểm thấp hơn điểm chuẩn chất lượng sẽ bị loại và đề xuất tài chính của các đề xuất còn lại sẽ được mở công khai. Công ty có mức giá thấp nhất sẽ được lựa chọn và được mời tham gia hoàn tất thủ tục hợp đồng. Nếu đàm phán thất bại, Bên vay hoặc ADB sẽ tiếp tục đàm phán với công ty kế tiếp cho đến khi đạt được thoả thuận.

e. Lựa chọn theo chất lượng tư vấn (CQS)

2.28 Hình thức này có thể được sử dụng cho các nhiệm vụ nhỏ²¹ khi (i) yêu cầu chuyên môn đặc biệt cao đối với nhiệm vụ và khi dự kiến tuyển dụng các công ty tư vấn “nhỏ” cung cấp dịch vụ tư vấn ở một lĩnh vực chuyên môn sâu; (ii) thời gian tuyển dụng là rất quan trọng và nhiệm vụ thường có thời hạn ngắn; (iii) có ít chuyên gia tư vấn thoả mãn chất lượng yêu cầu; và (iv) khó có thể thực hiện việc chuẩn bị và đánh giá các đề xuất cạnh tranh. Bên vay hoặc ADB sẽ (i) chuẩn bị điều khoản tham chiếu (TOR), (ii) yêu cầu các thông tin và thư bày tỏ quan tâm chi tiết về kinh nghiệm và năng lực liên quan đến nhiệm vụ của chuyên gia tư vấn, (iii) lập danh sách ngắn gồm tối thiểu 3 công ty tư vấn, và (iv) lựa chọn công ty tư vấn có tiêu chuẩn chất lượng và tham chiếu thích hợp nhất dựa trên cơ sở thư bày tỏ quan tâm. Công ty tư vấn được chọn sẽ phải trình đề xuất kỹ thuật – tài chính và sau đó sẽ được mời tham gia đàm phán hợp đồng. Nếu đàm phán thất bại, Bên vay hoặc ADB sẽ tiến hành đàm phán với công ty tư vấn kế tiếp cho đến khi đạt được thoả thuận.

f. Lựa chọn từ một nguồn (Single Source Selection)

2.29 Hình thức lựa chọn chuyên gia tư vấn từ một nguồn (SSS) không đem lại lợi ích cạnh tranh về chất lượng và mức giá, thiếu minh bạch trong quá trình lựa chọn và có thể khuyến khích các thông lệ không được chấp nhận. Do vậy, lựa chọn từ một nguồn chỉ được sử dụng trong một số trường hợp ngoại lệ. Lý do để xuất hình

²¹ Thường thấp hơn 200.000 USD

thức SSS sẽ được xem xét trong lợi ích tổng thể của khách hàng và dự án. Trách nhiệm của ADB là phải đảm bảo tính kinh tế và hiệu quả và tạo ra cơ hội ngang bằng cho tất cả các chuyên gia tư vấn có năng lực.

2.30 Hình thức SSS có thể phù hợp chỉ khi hình thức này có lợi thế cạnh tranh rõ ràng: (a) đối với nhiệm vụ có tính kế thừa của công việc trước đó mà đã được công ty tư vấn thực hiện (xem đoạn sau), (b) trong trường hợp khẩn cấp, chẳng hạn như để đối phó với thiên tai, (c) đối với một số nhiệm vụ rất nhỏ²² hoặc (d) chỉ khi một công ty tư vấn đạt tiêu chuẩn hoặc có kinh nghiệm đặc biệt đối với nhiệm vụ đó.

2.31 Khi tính liên tục đối với công việc cuối cùng có tính chất quan trọng, bản yêu cầu nộp đề xuất (RFP) ban đầu sẽ nêu rõ việc này và nếu có thể, các tiêu chí lựa chọn chuyên gia tư vấn sẽ xem xét đến khả năng tiếp tục lựa chọn tư vấn đó. Tính liên tục trong phương pháp kỹ thuật, yêu cầu kinh nghiệm, và trách nhiệm chuyên môn tiếp theo của cùng chuyên gia tư vấn có thể ưu tiên chuyên gia tư vấn trước đó tiếp tục thực hiện so với các chuyên gia tư vấn mới, tùy thuộc vào kết quả thực hiện nhiệm vụ ban đầu. Đối với các nhiệm vụ cuối cùng đó, Bên vay sẽ yêu cầu chuyên gia tư vấn được lựa chọn ban đầu chuẩn bị đề xuất tài chính và kỹ thuật trên cơ sở điều khoản tham chiếu (TOR) do Bên vay cung cấp, là đề xuất sau đó sẽ được đàm phán. Nếu nhiệm vụ ban đầu không được trao trên cơ sở cạnh tranh, hoặc nếu kết quả thực hiện nhiệm vụ có giá trị tương đối lớn, thủ tục cạnh tranh được ADB chấp thuận thường sẽ được áp dụng, theo đó chuyên gia tư vấn thực hiện công việc ban đầu sẽ không bị loại trừ nếu chuyên gia tư vấn này có thư bày tỏ quan tâm. ADB sẽ xem xét các trường hợp ngoại lệ đối với nguyên tắc này chỉ trong trường hợp đặc biệt và chỉ khi quy trình cạnh tranh mới không áp dụng được.

2.32 Khi Bên vay hoặc ADB đề xuất sử dụng hình thức SSS, Phái đoàn ADB sẽ đưa thủ tục dự kiến vào văn kiện HTKT và vào Báo cáo và Khuyến nghị của Chủ tịch (RRP). Bên vay hoặc ADB yêu cầu chuyên gia tư vấn đệ trình đồng thời đề xuất kỹ thuật nhân sự (Biodata Technical Proposal - BTP) và đề xuất tài chính²³. ADB hoặc Bên vay xem xét BTP để đảm bảo rằng đề xuất này đầy đủ và tiến hành đàm phán hợp đồng với công ty hoặc chuyên gia đó.

²² Hạn mức theo giá trị USD về mức "rất nhỏ" sẽ được xác định trong từng trường hợp, có xét đến tính chất và mức độ phức tạp của nhiệm vụ, nhưng không được vượt quá 100.000 USD.

²³ BTP bao gồm kế hoạch thực hiện, kế hoạch nhân sự và sơ yếu lý lịch của mỗi chuyên gia tư vấn được đề xuất.

g. Thông lệ thương mại

2.33 Trong trường hợp một trung gian tài chính cho vay lại khoản vay cho doanh nghiệp khu vực tư nhân hoặc doanh nghiệp thương mại độc lập của nhà nước, Bên vay phụ phải tuân thủ theo các thông lệ thương mại hoặc thông lệ của khu vực tư nhân mà đã được ADB xác định là có thể chấp nhận được. Việc xem xét cũng sẽ được áp dụng trong trường hợp sử dụng thủ tục cạnh tranh như được nêu ở trên, đặc biệt đối với các nhiệm vụ lớn.

Tuyển dụng chuyên gia tư vấn độc lập

2.34 Đối với một số nhiệm vụ, chuyên gia tư vấn độc lập thích hợp hơn và có chi phí hợp lý hơn so với công ty tư vấn. Bên vay hoặc ADB có thể tuyển dụng trực tiếp các chuyên gia tư vấn độc lập (chuyên gia độc lập) hoặc thông qua một tổ chức, ví dụ như công ty tư vấn, học viện, chính phủ, hoặc một tổ chức quốc tế. Quy trình thủ tục lựa chọn đơn giản hơn so với quy trình thủ tục lựa chọn công ty tư vấn quốc tế và trong nước. Chuyên gia tư vấn độc lập được tuyển dụng trên cơ sở năng lực chuyên môn của họ. Khi Bên vay tuyển dụng chuyên gia tư vấn độc lập quốc tế và trong nước cho dự án vay, hai bên cần phải đạt được sự thống nhất một sách sớm nhất và trong bất kỳ trường hợp nào phải trước khi tiến hành đàm phán khoản vay, về (i) loại chuyên gia tư vấn phù hợp nhất cho nhiệm vụ đó, (ii) quy trình thủ tục áp dụng. Thông thường, Bên vay sẽ tuyển dụng chuyên gia tư vấn phù hợp với quy trình thủ tục của chính phủ chấp thuận được đối với ADB. Đối với HTKT, quy trình thủ tục tuyển dụng phụ thuộc vào độ phức tạp²⁴ của điều khoản tham chiếu (TOR), và thời gian thực hiện nhiệm vụ.

Tuyển dụng các chuyên gia tư vấn đặc biệt

a. Cán bộ tư vấn

2.35 ADB sẽ qui định việc tuyển dụng và chuẩn bị TOR cho cán bộ tư vấn. ADB sẽ xem xét thư bày tỏ quan tâm do chuyên gia tư vấn nộp và dữ liệu thông tin về các chuyên gia tư vấn độc lập (DICON) đối với các ứng viên thích hợp, nếu cần thiết, để nghị các tổ chức hoặc công ty tư vấn để cử chuyên gia.

²⁴ Mức độ phức tạp trong đoạn này được định nghĩa theo "mức độ công việc" (dựa vào trách nhiệm của công việc và yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ và kinh nghiệm đối với chuyên gia tư vấn) của công việc đó.

b. Chuyên gia nguồn (resource person)

2.36 Các chuyên gia nguồn không được tuyển dụng cho các công việc trên 10 ngày làm việc nhưng có thể được tuyển dụng theo hình thức lựa chọn từ một nguồn tư vấn.

c. Liên Hợp Quốc (LHQ) và các Cơ quan có chuyên môn đặc biệt môn khác

2.37 Liên Hợp Quốc (LHQ) và các cơ quan có chuyên môn đặc biệt tương tự khác có thể được thuê tuyển như các chuyên gia tư vấn khi các cơ quan này đủ năng lực cung cấp trợ giúp kỹ thuật và tư vấn trong lĩnh vực chuyên môn của họ. Tuy nhiên, các cơ quan này sẽ không nhận được bất kỳ sự ưu tiên nào trong quá trình lựa chọn cạnh tranh, ngoại trừ Bên vay có thể chấp nhận đặc quyền và miễn trừ dành cho các cơ quan và nhân viên LHQ theo các điều ước quốc tế hiện hành và có thể thoả thuận với các cơ quan LHQ về thoả thuận thanh toán đặc biệt theo điều lệ của cơ quan đó với điều kiện là được ADB chấp thuận. Để trung hoà quyền ưu tiên của các cơ quan thuộc LHQ cũng như các lợi thế khác chẳng hạn như được miễn thuế và trang bị phương tiện, và các điều khoản thanh toán đặc biệt, có thể sử dụng hình thức tuyển dụng dựa trên chất lượng tư vấn (QBS). Các cơ quan thuộc LHQ có thể được thuê tuyển trên cơ sở lựa chọn từ một nguồn nếu đáp ứng được các tiêu chí đề ra trong đoạn 2.29 của Hướng dẫn này.

d. Các tổ chức phi chính phủ (NGO)

2.38 Để cải thiện tính hiệu quả, chất lượng và tính bền vững các hoạt động của mình, ADB hợp tác với nhiều tổ chức phi chính phủ quốc tế và quốc gia. Các tổ chức NGO quốc tế lớn thường vẫn được bao gồm trong danh sách ngắn của các chuyên gia tư vấn khoản vay và HTKT nếu ADB hoặc Bên vay nhận thấy năng lực của họ thoả mãn yêu cầu. Thủ tục tuyển dụng và các thoả thuận hợp đồng đơn giản sẽ được áp dụng đối với các NGO nhỏ (chẳng hạn NGO trong nước). Khi NGO quốc tế được bao gồm trong danh sách ngắn với các công ty tư vấn khác cho tư vấn HTKT hoặc khoản vay thì phương thức QBS sẽ được áp dụng. Khi các dự án HTKT hoặc dự án khoản vay đòi hỏi kiến thức chuyên sâu về các vấn đề địa phương, nhu cầu cộng đồng và/hoặc phương pháp tiếp cận theo hình thức tham gia mà các NGO quốc tế hoặc NGO trong nước rõ ràng có khả năng tốt hơn thì danh sách ngắn có thể chỉ bao gồm các NGO và phương thức lựa chọn sẽ là QCBS. Đối với các

NGO trong nước đang được tuyển dụng cho một HTKT hoặc dự án vay, ADB có thể áp dụng qui trình thủ tục tuyển dụng QCBS rút gọn (đơn giản) để phản ánh năng lực của các NGO cạnh tranh khi tiêu chí đánh giá phản ánh năng lực đặc biệt của các NGO, bao gồm (i) quá trình làm việc với cộng đồng địa phương và bằng chứng về tình hình thực hiện thành công, (ii) thông thạo với các phương pháp tiếp cận phát triển với sự tham gia của các bên liên quan, (iii) cam kết đầy đủ về chỉ đạo và quản lý, và (iv) năng lực kết hợp với sự tham gia hưởng lợi. ADB hoặc Bên vay có thể lựa chọn các tổ chức NGO thông qua hình thức Lựa chọn từ một nguồn, với điều kiện thoả mãn các tiêu chí được nêu trong đoạn 2.29 của hướng dẫn này.

e. Đại lý mua sắm (Procurement Agent)

2.39 Khi Bên vay thiếu bộ phận, nguồn lực hoặc kinh nghiệm cần thiết, cách tốt nhất và hiệu quả nhất cho Bên vay là đi thuê một công ty làm đại lý của mình để chuyên thực hiện công việc mua sắm đó. Khi đại lý mua sắm được thuê tuyển đặc biệt như “đại lý» để thực hiện việc mua sắm các hàng hoá nhất định và thực hiện công việc tại văn phòng của họ, Bên vay thường phải trả cho đại lý đó tỷ lệ phần trăm giá trị của hợp đồng mua sắm được thực hiện, hoặc một tỷ lệ phần trăm nào đó với khoản phí cố định. Trong một số trường hợp như vậy, đại lý mua sắm sẽ được lựa chọn sử dụng thủ tục QCBS với chi phí có hệ số gia quyền lên tới 50%. Tuy nhiên, khi đại lý mua sắm chỉ cung cấp dịch vụ tư vấn cho hoạt động mua sắm hoặc hoạt động như “đại lý” cho toàn bộ dự án tại một văn phòng cụ thể cho dự án đó, các đại lý được thanh toán trên cơ sở thời gian làm việc và trong những trường hợp như vậy, các đại lý được lựa chọn theo qui trình thủ tục thích hợp như đối với các nhiệm vụ tư vấn khác sử dụng qui trình thủ tục QCSB và hợp đồng theo thời gian được nêu cụ thể trong Hướng dẫn này. Các đại lý phải tuân thủ tất cả các thủ tục mua sắm qui định trong hiệp định vay và kế hoạch mua sắm đã được ADB phê duyệt thay mặt Bên vay, gồm cả việc sử dụng RFP, thủ tục đánh giá và lập hồ sơ mua sắm liên quan.

f. Đại lý kiểm tra/giám sát

2.40 Bên vay có thể mong muốn tuyển dụng các công ty kiểm tra/giám định để kiểm định và chứng nhận hàng hoá trước khi vận chuyển hoặc đến nước vay. Việc giám định của các công ty đó thường bao gồm chất lượng và số lượng hàng hoá liên quan và tính hợp lý của mức giá. Các công ty giám định sẽ được lựa chọn theo

thủ tục QCBS với mức chi phí có hệ số gia quyền lên đến 50% và sử dụng mẫu hợp đồng với phương thức thanh toán trên cơ sở tỷ lệ phần trăm giá trị hàng hoá được kiểm định và chứng nhận.

g. Ngân hàng

2.41 Các ngân hàng đầu tư và thương mại, các công ty tài chính và các công ty quản lý quỹ được Bên vay thuê để bán tài sản, phát hành các công cụ tài chính và các giao dịch tài chính doanh nghiệp khác, đặc biệt trong bối cảnh liên quan đến hoạt động tư nhân hoá, sẽ lựa chọn theo phương thức QCBS. Bản yêu cầu nộp đề xuất (RFP) sẽ quy định cụ thể tiêu chí lựa chọn liên quan đến hoạt động - ví dụ, kinh nghiệm về các công việc tương tự hoặc mạng lưới các bên mua tiềm năng - và chi phí dịch vụ. Ngoài mức lương theo thông lệ (gọi là “phí trả trước”), khoản đền bù gồm khoản “phí thành công”; phí này có thể cố định nhưng thường được tính trên phần trăm giá trị tài sản hoặc các công cụ tài chính khác được bán. Bản RFP sẽ nêu rõ rằng trong quá trình đánh giá chi phí sẽ có tính đến phí thành công, có thể chỉ tính phí thành công hoặc tính cả phí trả trước. Nếu chỉ loại phí thành công đó, phí trả trước chuẩn sẽ được thông báo cho tất cả tư vấn trong danh sách ngắn và được nêu trong RFP và số điểm tài chính sẽ được dựa trên phí thành công. Đối với việc đánh giá hỗn hợp (đặc biệt là đối với các hợp đồng lớn), mức chi phí này có thể có hệ số gia quyền cao hơn so với hệ số được khuyến nghị tại đoạn 2.16 hoặc việc lựa chọn có thể chỉ dựa vào mức chi phí sẽ được thực hiện đối với các chuyên gia tư vấn đạt được điểm chất lượng tối thiểu đối với đề xuất của họ. RFP sẽ quy định cụ thể về cách thức trình bày và so sánh các đề xuất này.

h. Kiểm toán

2.42 Các kiểm toán viên thường thực hiện nhiệm vụ kiểm toán theo TOR cụ thể và các chuẩn mực chuyên môn nghiệp vụ rõ ràng. Các kiểm toán viên sẽ được lựa chọn theo phương thức QCBS với mức chi phí có thể có hệ số gia quyền lên tới 50% hoặc theo hình thức “Lựa chọn theo mức chi phí thấp nhất” như được trình bày trong đoạn 2.27. Đối với các nhiệm vụ rất nhỏ²⁵, phương thức Lựa chọn theo chất lượng tư vấn (CQS) có thể được áp dụng.

²⁵ Xem ghi chú 21.

i. Nhiệm vụ cung cấp dịch vụ

2.43 Các dự án yêu cầu các dịch vụ hỗ trợ, ví dụ như đào tạo, thiết kế hoặc sản xuất các trang thiết bị phục vụ đào tạo dự án hoặc các băng video hoặc tài liệu quảng cáo và các khoá hội thảo hoặc tọa đàm về lập kế hoạch và thực hiện có thể thuê tuyển các cá nhân hoặc các tổ chức chuyên môn cung cấp các dịch vụ trên cơ sở hợp đồng. TOR sẽ được chuẩn bị. Một hợp đồng trọn gói (xem đoạn 2.48) là cơ chế thích hợp nhất cho việc tuyển dụng người cung cấp dịch vụ.

B. Các loại hợp đồng

2.44 Lựa chọn loại hợp đồng sẽ phụ thuộc vào (i) bản chất của công việc, (ii) khả năng xác định cụ thể phạm vi và sản phẩm đầu ra của công việc, và (iii) phân phối rủi ro giữa các bên liên quan.

Hợp đồng trên cơ sở thời gian²⁶

2.45 Hợp đồng trên cơ sở thời gian được sử dụng khi gặp khó khăn trong việc xác định phạm vi, sản phẩm đầu ra và thời gian dịch vụ. Hợp đồng này được sử dụng khi dịch vụ có liên quan đến và đang chờ việc hoàn thành các hoạt động của các nhà cung cấp khác mà thời gian hoàn thành có thể thay đổi, hoặc khó đánh giá khối lượng đầu vào của tư vấn. Loại hợp đồng này sẽ được sử dụng đối với các nghiên cứu phức tạp, giám sát xây dựng, tư vấn dịch vụ và hầu hết các nhiệm vụ đào tạo. Khối lượng thanh toán thường được tính theo khối lượng đầu vào và thường được dựa vào khối lượng nhân sự hàng tháng của các chuyên gia có tên trong hợp đồng, và dựa vào mức có thể thanh toán được sử dụng mức phí thực tế và/hoặc đơn giá đã được thống nhất.

Hợp đồng theo mức phí trả trước và/hoặc phí dự phòng (thành công)

2.46 Hợp đồng theo mức phí trả trước và phí dự phòng được sử dụng rộng rãi khi các chuyên gia tư vấn (các ngân hàng hoặc các công ty tài chính) đang chuẩn bị bán hoặc sáp nhập các công ty, chủ yếu trong các hoạt động tư nhân hoá. Mức lương của chuyên gia tư vấn bao gồm khoản trả trước và phí thành công, và mức phí thành công thường được tính theo phần trăm của giá bán tài sản.

²⁶ Có khi được xem như là hợp đồng thanh toán theo tiến độ

Hợp đồng tư vấn không thời hạn (Hợp đồng về giá)

2.47 Hợp đồng này được sử dụng khi Bên vay có nhu cầu “đột xuất” về dịch vụ đặc biệt để tư vấn về một hoạt động cụ thể, trong khi phạm vi và thời gian không thể xác định trước. Hợp đồng này thường được sử dụng để nắm giữ «chuyên gia tư vấn» để thực hiện các dự án phức tạp (ví dụ như đập nước), chuyên gia giải quyết trong hội đồng giải quyết tranh chấp, cải cách thể chế, tư vấn mua sắm, khắc phục sự cố kỹ thuật, thông thường trong thời gian 1 năm hoặc dài hơn. Bên vay và công ty thoả thuận về mức lương cho chuyên gia tư vấn và việc thanh toán sẽ được thực hiện trên cơ sở thời gian làm việc thực tế.

Hợp đồng trọn gói (lump-sum)

2.48 Hợp đồng trọn gói được sử dụng cho các nhiệm vụ có nội dung, thời gian thực hiện và sản phẩm đầu ra của chuyên gia tư vấn được quy định một cách rõ ràng. Nhiệm vụ này thường bao gồm kế hoạch và nghiên cứu khả thi đơn giản, nghiên cứu môi trường, thiết kế chi tiết các cơ cấu chuẩn hoặc thông thường, cung cấp dịch vụ và chuẩn bị hệ thống xử lý dữ liệu. Mức giá bao gồm tất cả các chi phí và không được đàm phán. Việc thanh toán sẽ được thực hiện theo sản phẩm đầu ra, ví dụ như báo cáo, bản vẽ, sao kê khối lượng, hồ sơ thầu và các chương trình phần mềm.

Hợp đồng theo tiến độ thực hiện

2.49 Hợp đồng theo tiến độ thực hiện được áp dụng để tăng cường việc cung cấp các kết quả dịch vụ tư vấn, qua đó cải thiện giá trị đồng tiền. Việc thanh toán cho chuyên gia tư vấn được thực hiện trên cơ sở kết quả đạt được các mốc cụ thể theo đó các sản phẩm đầu ra của dự án (ví dụ: kết quả thực hiện hoặc sản phẩm đầu ra được quy định trong thiết kế dự án và khung giám sát) đã được hoàn tất hoặc đạt được. Các mốc thực hiện hợp đồng cần được xác định rõ ràng, đủ về số lượng để cho phép giám sát và kiểm tra hiệu quả. Việc lựa chọn các mốc thực hiện và các chỉ số tham chiếu để kiểm tra việc đạt được các mốc đó sẽ được thoả thuận với chuyên gia tư vấn và/hoặc Bên vay tại thời điểm đàm phán hợp đồng. Mức độ dễ dàng trong việc đối chiếu, kiểm tra các mốc thực hiện phụ thuộc vào bản chất của từng dự án. Việc kiểm tra có thể tương đối dễ đối với dự án xây dựng nhưng khá khó khăn đối với các dự án tăng cường năng lực thể chế. Trong trường hợp thứ hai, có thể áp dụng hình thức thoả thuận chung là kết hợp các tiêu chí của hợp

đồng theo thời gian và hợp đồng theo tiến độ công việc. Trong trường hợp này, tỷ lệ để thanh toán hợp đồng cho chuyên gia tư vấn dựa trên khối lượng công việc đã hoàn thành và một phần dựa vào kết quả đạt được một hoặc nhiều mốc “chiến lược”, thường là ở giai đoạn sau của hợp đồng.

C. Các điều khoản hợp đồng quan trọng của Khoản vay

2.50 Hợp đồng bao gồm các điều khoản sau:

Tiền tệ

2.51 Các bản yêu cầu nộp đề xuất (RFP) phải nêu rõ rằng các công ty có thể đưa ra mức giá dịch vụ của họ bằng bất cứ loại đồng tiền có thể chuyển đổi dễ dàng nào. Nếu các chuyên gia tư vấn muốn đưa ra mức giá bằng tổng nhiều loại đồng ngoại tệ khác nhau thì họ có thể làm như vậy, với điều kiện là đề xuất của họ không được có nhiều hơn ba loại ngoại tệ. Bên vay có thể yêu cầu các chuyên gia tư vấn nêu rõ khối lượng chi phí bằng loại đồng tiền của nước vay. Việc thanh toán hợp đồng sẽ được thực hiện bằng loại tiền tệ hoặc các loại tiền tệ được sử dụng để đưa ra mức giá trong đề xuất.

Điều chỉnh giá

2.52 Để điều chỉnh mức lương theo tỷ lệ lạm phát trong nước hoặc/và nước ngoài, hợp đồng sẽ bao gồm một điều khoản về điều chỉnh mức giá nếu thời hạn hợp đồng vượt quá 18 tháng. Các hợp đồng có thời hạn ngắn hơn có thể bao gồm một điều khoản về việc điều chỉnh mức giá khi tỷ lệ lạm phát trong nước hoặc nước ngoài dự kiến là cao và khó dự đoán.

Điều khoản thanh toán

2.53 Các điều khoản thanh toán, bao gồm số tiền được thanh toán, lịch thanh toán và thủ tục thanh toán sẽ được thỏa thuận trong quá trình đàm phán. Có thể thực hiện thanh toán theo thời hạn định kỳ (áp dụng cho hợp đồng theo thời gian) hoặc theo kết quả đạt được (như trong hợp đồng trọn gói). Việc thanh toán trước (ví dụ cho chi phí khởi động ban đầu) vượt quá 10% khối lượng hợp đồng thường được đảm bảo bằng khoản bảo lãnh thanh toán trước.

2.54 Việc thanh toán sẽ được thực hiện ngay lập tức theo các điều khoản hợp đồng. Để thực hiện việc này:

- (a) ADB cần thanh toán trực tiếp cho chuyên gia tư vấn khi có yêu cầu của Bên vay hoặc thông qua thư tín dụng trong trường hợp ngoại lệ;
- (b) chỉ giữ lại những khoản bị tranh cãi, với phần còn lại của hoá đơn phải được thanh toán theo hợp đồng; và
- (c) hợp đồng sẽ qui định việc thanh toán cho các khoản phí tài chính nếu có sự chậm trễ trong quá trình thanh toán do lỗi của khách hàng vượt quá khoảng thời gian cho phép trong hợp đồng; mức phí sẽ được qui định cụ thể trong hợp đồng

Bảo lãnh thanh toán trước

2.55 Đối với các hợp đồng tư vấn khoản vay, Bên vay có thể yêu cầu chuyên gia tư vấn cung cấp bảo lãnh thanh toán trước để bảo đảm cho khoản thanh toán trước của Bên vay.

Đóng góp của Bên vay

2.56 Bên vay có thể chỉ định các cán bộ nghiệp vụ khác nhau để thực hiện các nhiệm vụ trong hợp đồng. Hợp đồng giữa Bên vay và chuyên gia tư vấn sẽ qui định chi tiết về các cán bộ này, còn gọi là cán bộ đối tác, cũng như trang thiết bị do Bên vay cung cấp, ví dụ như nhà cửa, văn phòng, hỗ trợ hành chính, trang thiết bị và xe cộ. Hợp đồng sẽ nêu rõ các biện pháp mà tư vấn có thể áp dụng nếu các hạng mục trên không được cung cấp hoặc bị thu hồi trong thời gian thực hiện nhiệm vụ, và khoản bồi thường cho chuyên gia tư vấn trong trường hợp đó.

Xung đột lợi ích

2.57 Theo quy định của ADB, mâu thuẫn lợi ích là trường hợp một bên có lợi ích mà có thể có tác động ảnh hưởng đến tình hình thực hiện các nghĩa vụ hoặc trách nhiệm chính thức, các nghĩa vụ theo hợp đồng, hoặc việc tuân thủ các quy chế và luật liên quan của bên đó, và sự mâu thuẫn quyền lợi đó có thể góp phần hoặc tạo ra thông lệ nghiêm cấm theo chính sách chống tham nhũng của ADB. Theo các quy định của chính sách chống tham nhũng của ADB, Bên vay (kể cả các bên hưởng lợi từ hoạt động do ADB tài trợ) cũng như các chuyên gia tư vấn theo hợp

đồng do ADB tài trợ phải tuân thủ ở mức cao nhất các chuẩn mực đạo đức, ADB sẽ có các hành động phù hợp để quản lý mâu thuẫn lợi ích hoặc có thể phản đối để xuất trao thầu nếu ADB thấy rằng mâu thuẫn lợi ích đã ảnh hưởng tiêu cực đến tính trung thực trong quá trình tuyển chọn tư vấn. Hợp đồng sẽ có các điều khoản hạn chế việc tham gia của chuyên gia tư vấn vào các dịch vụ trong tương lai mà các dịch vụ này là kết quả của hoặc liên quan trực tiếp đến dịch vụ tư vấn của công ty tư vấn đó theo quy định tại đoạn 1.11 của Hướng dẫn này.

Trách nhiệm chuyên môn

2.58 Chuyên gia tư vấn dự kiến thực hiện nhiệm vụ với sự quan tâm và nỗ lực phù hợp và tuân theo các chuẩn mực hiện hành về nghiệp vụ. Vi trách nhiệm của chuyên gia tư vấn đối với Bên vay sẽ được điều chỉnh theo các luật hiện hành, hợp đồng không cần phải đề cập đến vấn đề này trừ khi các bên muốn hạn chế trách nhiệm của mình. Nếu trường hợp đó xảy ra, các bên phải đảm bảo rằng (a) không hạn chế trong trường hợp chuyên gia tư vấn hoàn toàn sơ xuất hoặc hành vi sai trái có chủ ý; (b) trong bất cứ trường hợp nào, trách nhiệm của chuyên gia tư vấn đối với Bên vay không được thấp hơn một tỷ lệ phần trăm tổng giá trị hợp đồng mà sẽ được quy định trong bản RPF và trong các điều khoản đặc biệt của hợp đồng (khối lượng trong trường hợp hạn chế sẽ phụ thuộc vào từng trường hợp nhất định); và (c) bất kỳ hạn chế nào chỉ có thể áp dụng cho trách nhiệm của chuyên gia tư vấn đối với khách hàng và không phải trách nhiệm của chuyên gia tư vấn với bên thứ ba.

Thay thế nhân sự

2.59 Trong thời gian thực hiện nhiệm vụ, nếu cần phải thay thế nhân sự (chẳng hạn như vì lý do ốm đau, chết, hoặc bởi vì chuyên gia đó không thích hợp), chuyên gia tư vấn sẽ đề xuất chuyên gia khác có trình độ ít nhất là tương đương để Bên vay phê duyệt.

Luật được áp dụng và Giải quyết tranh chấp

2.60 Hợp đồng sẽ bao gồm các điều khoản qui định những luật sẽ được áp dụng và toà án giải quyết tranh chấp. Hợp đồng của chuyên gia tư vấn sẽ luôn có điều khoản giải quyết tranh chấp. Toà án thương mại quốc tế có thể có lợi thế đối với các hình thức khác để giải quyết tranh chấp. Do vậy, Bên vay được khuyến khích để

xuất loại hình thức giải quyết này. ADB sẽ không được làm trọng tài hoặc để xuất trọng tài phân xử.

D. Giám sát và đánh giá thực hiện

Giám sát quá trình tuyển dụng

2.61 ADB áp dụng một công cụ giám sát, gọi là giám sát hoạt động tuyển dụng chuyên gia tư vấn (CRAM), trong đó phân chia quá trình tuyển dụng chuyên gia tư vấn khoản vay và hỗ trợ kỹ thuật thành các hoạt động và áp dụng các «tiêu chuẩn» (ngày làm việc) để tính các ngày mục tiêu cho mỗi hoạt động và cho toàn bộ quá trình. CRAM cũng áp dụng trách nhiệm thực hiện cho những người liên quan đến (a) thực hiện các hoạt động, (b) giám sát các ngày thực tế so với ngày mục tiêu và, nếu phù hợp, (c) thực hiện hành động một cách kịp thời. CRAM có thể áp dụng đối với (a) các phương thức tuyển dụng tư vấn khác nhau, và (b) các loại đề xuất kỹ thuật.

Đánh giá tình hình thực hiện

2.62 Bên vay đánh giá việc thực hiện của các công ty tư vấn và các chuyên gia tư vấn độc lập cho các khoản vay và các chuyên gia HTKT được phân cấp. Với sự tham vấn của Bên vay, ADB đánh giá tình hình thực hiện của chuyên gia tư vấn HTKT. Tùy thuộc vào thời gian thực hiện nhiệm vụ, việc đánh giá có thể thực hiện trong suốt thời kỳ thực hiện cũng như khi kết thúc nhiệm vụ. Thông qua bản câu hỏi khi nhiệm vụ kết thúc, chuyên gia tư vấn có cơ hội góp ý cho báo cáo đánh giá và tình hình thực hiện của Bên vay và ADB. Vào thời điểm đàm phán hợp đồng, Bên vay hoặc ADB đưa cho chuyên gia tư vấn đang đàm phán một bản sao của mẫu đánh giá thực hiện và bản câu hỏi khi kết thúc nhiệm vụ để chuyên gia tư vấn hoàn tất; thủ tục chuẩn bị báo cáo đánh giá thực hiện và bảng câu hỏi khi kết thúc nhiệm vụ sẽ được giải thích. Khi hoàn tất nhiệm vụ, Bên vay hoặc ADB chuẩn bị báo cáo mật giải thích mức xếp hạng tổng thể của mình, đặc biệt là các mức xếp hạng thấp. Nếu việc thực hiện của công ty đó sau đó được phát hiện là yếu kém, báo cáo có thể được sử dụng để đưa ra bất kỳ sự hạn chế hoặc trừng phạt khác. Chuyên gia tư vấn có cơ hội đưa ra ý kiến đối với những phát hiện của việc đánh giá thực hiện và đối với việc thực hiện của Bên vay và ADB. ADB lưu giữ hồ sơ về việc thực hiện của công ty tư vấn và chuyên gia tư vấn độc lập và kiểm tra các thông tin này vào thời điểm lập danh sách ngắn chuyên gia tư vấn cho HTKT và khoản vay.

Phụ lục 1

Tóm tắt thủ tục lựa chọn của phương pháp lựa chọn trên cơ sở chi phí và chất lượng (QCBS) và phương pháp lựa chọn trên cơ sở chất lượng (QBS)

Bảng A1: Qui trình thủ tục QCBS

Số TT	Khoản vay và HTKT được ủy nhiệm	Hỗ trợ kỹ thuật
(i)	Chuẩn bị TOR và dự toán chi phí	Chuẩn bị TOR và dự toán chi phí
(ii)	Quảng cáo	Quảng cáo
(iii)	Chuẩn bị danh sách dài chuyên gia tư vấn	Chuẩn bị danh sách dài chuyên gia tư vấn
(iv)	Chuẩn bị RFP và danh sách ngắn chuyên gia tư vấn	Chuẩn bị RFP và danh sách ngắn chuyên gia tư vấn
Đệ trình lần thứ nhất cho ADB^a		
(v)	Phát hành RFP	Phát hành RFP
(vi)	Tiếp nhận đề xuất	Tiếp nhận đề xuất
(vii)	Đánh giá đề xuất kỹ thuật	Đánh giá đề xuất kỹ thuật
Đệ trình lần thứ hai cho ADB		
(viii)	Mở công khai đề xuất tài chính	Mở công khai đề xuất tài chính
(ix)	Đánh giá đề xuất tài chính	Đánh giá đề xuất tài chính
(x)	Xếp hạng đề xuất	Xếp hạng đề xuất
Đệ trình lần thứ ba cho ADB^a		
(xi)	Sao chụp hợp đồng đã ký gửi cho ADB	Đàm phán và ký hợp đồng
(xii)	Thông báo việc trao hợp đồng	Thông báo việc trao hợp đồng
(xiii)	Tham vấn	Tham vấn

ADB = Ngân hàng Phát triển Châu Á, QBS = Lựa chọn trên cơ sở chất lượng, QCBS = Lựa chọn dựa trên cơ sở chất lượng và chi phí, RFP = Yêu cầu nộp đề xuất, HTKT = Hỗ trợ kỹ thuật, TOR = Điều khoản tham chiếu

^a Cơ quan thực hiện với năng lực đã được chứng minh (xem đoạn 1.27 và 2.3)

Nguồn: Ước tính của ADB

Bảng A2: Thủ tục QBS

Số TT	Khoản vay và HTKT được phân cấp	Hỗ trợ kỹ thuật
(i)	Chuẩn bị TOR	Chuẩn bị TOR
(ii)	Quảng cáo	Quảng cáo
(iii)	Chuẩn bị RFP và danh sách ngân chuyên gia tư vấn	Chuẩn bị danh sách dài chuyên gia tư vấn
(iv)	Chuẩn bị RFP và danh sách ngân chuyên gia tư vấn	Chuẩn bị RFP và danh sách ngân chuyên gia tư vấn
Đệ trình ADB lần thứ nhất		
(v)	Phát hành RFP	Phát hành RFP
(vi)	Tiếp nhận đề xuất	Tiếp nhận đề xuất
(vii)	Đánh giá và xếp hạng đề xuất kỹ thuật	Đánh giá và xếp hạng đề xuất kỹ thuật
Đệ trình ADB lần thứ hai		
(viii)	Bên vay mời chuyên gia tư vấn có đề xuất kỹ thuật xếp hạng cao nhất nộp đề xuất tài chính	ADB mời chuyên gia tư vấn có đề xuất kỹ thuật xếp hạng cao nhất nộp đề xuất tài chính
(ix)	Đàm phán và chuẩn bị dự thảo hợp đồng với công ty được lựa chọn	Đàm phán với công ty được lựa chọn
(x)	Ký hợp đồng	Ký hợp đồng
(xi)	Sao chụp hợp đồng đã ký gửi cho ADB	
(xii)	Thông báo việc trao hợp đồng	Thông báo việc trao hợp đồng

ADB = Ngân hàng Phát triển Châu Á, QBS = Lựa chọn trên cơ sở chất lượng, RFP = Yêu cầu nộp đề xuất, HTKT = Hỗ trợ kỹ thuật, TOR = Điều khoản tham chiếu

Nguồn: Ước tính của ADB

Phụ lục 2

Hướng dẫn cho các chuyên gia tư vấn của các dự án khoản vay

Mục đích.

1.1 Phụ lục này hướng dẫn cho các chuyên gia tư vấn muốn cung cấp dịch vụ tư vấn cho các dự án vay vốn do Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) tài trợ và thông qua các quỹ do ADB quản lý.

Trách nhiệm lựa chọn chuyên gia tư vấn

- 1.2 (i) Bên vay của dự án vay vốn hoàn toàn chịu trách nhiệm thực hiện dự án và trách nhiệm thanh toán dịch vụ tư vấn trong khuôn khổ dự án. Về phần mình, ADB đảm bảo rằng nguồn vốn đó được giải ngân từ khoản vay khi khoản chi phí phát sinh.
- (ii) Việc giải ngân nguồn vốn khoản vay được thực hiện chỉ khi có yêu cầu của Bên vay. Các văn bản chứng minh nguồn vốn vay được sử dụng phù hợp với Hiệp định vay sẽ được cung cấp cùng với đơn xin rút vốn của Bên vay. Việc thanh toán có thể được thực hiện (a) để hoàn trả cho các khoản thanh toán đã được Bên vay thực hiện từ nguồn tiền của mình, hoặc (b) trực tiếp cho bên thứ ba (ví dụ như chuyên gia tư vấn).
- (iii) Như đã nhấn mạnh trong Hướng dẫn này, Bên vay chịu trách nhiệm tuyển dụng chuyên gia tư vấn khoản vay. Bên vay mời, tiếp nhận và đánh giá các đề xuất và trao hợp đồng. Hợp đồng được ký giữa Bên vay và chuyên gia tư vấn. ADB không phải là bên tham gia hợp đồng.

Vai trò của ADB

- 1.3 (i) Như đã quy định trong Hướng dẫn này, ADB sẽ xem xét yêu cầu nộp đề xuất (RFP), bao gồm danh sách ngắn, đánh giá kỹ thuật của các đề xuất, đưa ra các khuyến nghị trao thầu và hợp đồng để đảm bảo quá trình đó được thực hiện phù hợp với quy trình thủ tục đã thỏa thuận, theo quy định của hiệp định vay và kế hoạch mua sắm. Đối với tất cả các hợp đồng đòi hỏi phải thực hiện tiền kiểm, ADB sẽ đánh giá các hồ sơ do Bên vay nộp trước khi các văn bản này được ban hành.

- (ii) Nếu tại bất cứ thời điểm nào trong quá trình lựa chọn (thậm chí sau khi trao hợp đồng), ADB kết luận rằng quy trình thủ tục đã thống nhất không tuân thủ chặt chẽ về bất kỳ khía cạnh nào, ADB có thể tuyên bố mua sắm không hợp lệ, như được mô tả tại đoạn 1.18 của Hướng dẫn này. Tuy nhiên, nếu Bên vay đã trao hợp đồng sau khi có ý kiến «không phản đối» của ADB, ADB sẽ tuyên bố mua sắm không hợp lệ chỉ khi ý kiến «không phản đối» được đưa ra trên cơ sở Bên vay cung cấp thông tin không đầy đủ, không chính xác hoặc sai lệch.
- (iii) Ngoài ra, nếu ADB xác định rằng có các hành vi tham nhũng, gian lận, thông đồng, đe dọa hoặc các hành vi bị nghiêm cấm được thực hiện bởi đại diện của Bên vay hoặc chuyên gia tư vấn, ADB có thể áp dụng các biện pháp trừng phạt được quy định trong đoạn 1.23 (d) của Hướng dẫn.
- (iv) ADB công bố các RFP chuẩn và hợp đồng chuẩn cho các loại hình dịch vụ tư vấn khác nhau. Bên vay bắt buộc phải sử dụng các mẫu hồ sơ này, chỉ được phép thay đổi nhỏ với sự chấp nhận của ADB để giải quyết những vấn đề đặc thù của từng dự án. Bên vay hoàn tất và phát hành tài liệu này như một phần của RFP.

Thông tin về dịch vụ tư vấn

- 1.4 (i) Đầu tiên, thông tin về dịch vụ tư vấn, bao gồm mô tả ngắn gọn về nội dung dịch vụ, thời gian, chi phí ước tính và số tháng - người sẽ được công bố, đăng tải trên trang web của ADB tối thiểu 30 ngày trước khi có danh sách ngắn.
- (ii) Sau khi trao hợp đồng tư vấn của HTKT và khoản vay, ADB sẽ công bố trên trang web của mình những thông tin sau: (a) tên của tất cả chuyên gia tư vấn đã trình để xuất; (b) điểm kỹ thuật của mỗi chuyên gia tư vấn; (c) xếp hạng tổng thể chuyên gia tư vấn; (d) tên của chuyên gia tư vấn trúng thầu và chi phí, thời gian làm việc và tóm tắt nội dung hợp đồng.

Vai trò của chuyên gia tư vấn

- 1.5 (i) Khi chuyên gia tư vấn nhận được RFP và nếu chuyên gia tư vấn có thể đáp ứng các yêu cầu của TOR và các điều khoản thương mại và hợp

đồng, chuyên gia tư vấn nên thực hiện các thoả thuận cần thiết để chuẩn bị đề xuất phản hồi (ví dụ như đến công tác tại nước sẽ thực hiện nhiệm vụ, tìm kiếm sự liên danh, thu thập tài liệu, thành lập nhóm chuẩn bị). Nếu chuyên gia tư vấn nhận thấy trong tài liệu RFP - đặc biệt trong thủ tục lựa chọn và tiêu chí đánh giá – có bất cứ sự mơ hồ, bỏ sót hoặc trái ngược hay bất cứ đặc điểm nào không rõ ràng hoặc có dấu hiệu phân biệt hoặc hạn chế, chuyên gia tư vấn nên yêu cầu Bên vay làm rõ bằng văn bản, trong khoảng thời gian quy định theo RFP về việc giải thích những thông tin theo yêu cầu. Liên quan đến việc này, cần khẳng định rằng từng RFP cụ thể do Bên vay phát hành có cách thức lựa chọn riêng. Nếu chuyên gia tư vấn cảm thấy bất kỳ điều khoản nào trong RFP không phù hợp với hướng dẫn này, chuyên gia tư vấn cũng nên đề cập vấn đề này ra với Bên vay.

- (ii) Chuyên gia tư vấn cần đảm bảo rằng họ đệ trình một đề xuất phản hồi toàn diện, bao gồm tất cả các tài liệu liên quan theo quy định trong RFP. Bên vay cần đảm bảo tính chính xác trong sơ yếu lý lịch (CV) của chuyên gia tư vấn được đệ trình cùng với đề xuất. Chuyên gia tư vấn phải ký và ghi rõ ngày tháng khẳng định tính chính xác của CV và việc sẵn sàng công tác của tư vấn. Việc không tuân thủ với các yêu cầu quan trọng sẽ dẫn đến việc loại bỏ đề xuất đó. Khi đề xuất kỹ thuật được tiếp nhận và mở, chuyên gia tư vấn sẽ không được yêu cầu, và không được phép thay đổi nội dung, chuyên gia tư vấn v.v.. Tương tự, khi nhận được đề xuất tài chính, chuyên gia tư vấn sẽ không được yêu cầu hoặc không được phép thay đổi mức phí đã đề xuất v...v, ngoại trừ ²⁷tại thời điểm đàm phán được thực hiện phù hợp với điều khoản của RFP. Nếu việc gia hạn thời gian của các đề xuất với lý do chuyên gia tư vấn chưa có sẵn, việc thay đổi chuyên gia tư vấn có trình độ tương đương hoặc tốt hơn có thể được chấp nhận.

Tính bảo mật

1.6 Như quy định tại Hướng dẫn, đoạn 2.21, quy trình đánh giá đề xuất phải được giữ bí mật cho tới khi công bố hợp đồng, trừ trường hợp công bố các điểm kỹ

²⁷ Tùy thuộc vào phương pháp lựa chọn. Ví dụ với phương thức lựa chọn dựa trên chất lượng và chi phí (QCBS) và phương thức lựa chọn theo mức ngân sách cố định (FBS) đàm phán về mức phí là không được chấp thuận

thuật theo quy định tại đoạn 2.13, và việc công bố thông tin tài chính tại buổi mở công khai các đề xuất tài chính, xem đoạn 2.14. Tính bảo mật cho phép Bên vay và cán bộ đánh giá của ADB tránh được sự can thiệp hoặc quan niệm không đúng đắn.

Khiếu nại trong quá trình tuyển dụng

1.7 Nếu trong quá trình tuyển dụng, chuyên gia tư vấn muốn cung cấp các thông tin liên quan tới tính trung thực của quá trình lựa chọn để Bên vay, ADB hoặc cả hai biết, họ phải thực hiện bằng văn bản thông qua Bên vay, hoặc có thể trực tiếp viết cho ADB nếu Bên vay không phản hồi kịp thời hoặc có việc khiếu nại đối với Bên vay.

Thẩm vấn sau khi trao hợp đồng

1.8 Nếu sau khi trao hợp đồng, chuyên gia tư vấn muốn xác định lý do tại sao đề xuất của mình không được chấp nhận, họ cần phải gửi yêu cầu này tới Bên vay. Nếu chuyên gia tư vấn không thoả mãn với những giải trình đưa ra, chuyên gia tư vấn có thể liên hệ trực tiếp với ADB bằng văn bản.

Ngân hàng Phát triển Châu Á

Tầm nhìn của ADB là xây dựng khu vực Châu Á và Thái Bình Dương không có đói nghèo. Sứ mệnh của ADB là hỗ trợ các nước thành viên đang phát triển giảm nghèo và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Mặc dù đã đạt được nhiều thành công, khu vực này vẫn chiếm đến 2 phần 3 dân số nghèo của thế giới: 1,7 triệu người sống với mức thu nhập dưới 2 đô-la một ngày, trong đó 828 triệu người đang phải vật lộn với mức thu nhập dưới 1,25 đô-la một ngày. ADB cam kết giảm nghèo thông qua tăng trưởng kinh tế toàn diện, phát triển bền vững về môi trường và hội nhập khu vực.

ADB, trụ sở tại Ma-ni-la, có 67 quốc gia thành viên, trong đó có 48 thành viên trong khu vực. Công cụ chính của ADB để hỗ trợ các nước thành viên đang phát triển là đối thoại chính sách, cho vay, đầu tư vốn cổ phần, bảo lãnh, viện trợ không hoàn lại và hỗ trợ kỹ thuật.

Asian Development Bank
6 ADB Avenue, Mandaluyong City
1550 Metro Manila, Philippines
www.adb.org